

TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
SAIGON WATER SUPPLY CORPORATION
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN
CHO LON WATER SUPPLY
JOINT STOCK COMPANY

Số / No.: 412/CBTT-CNCL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 4 năm 2026
Ho Chi Minh City, day 01 month 4 year 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG /
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi / To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước /
- State Securities Commission of Vietnam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM /
- Ho Chi Minh City Stock Exchange

1. Tên tổ chức / Name of organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN / CHO LON WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY**

- Mã chứng khoán / Stock symbol: CLW
- Địa chỉ trụ sở chính / Head office address: 97 Phạm Hữu Chí, Phường Chợ Lớn, TP Hồ Chí Minh / 97 Pham Huu Chi Street, Cho Lon Ward, Ho Chi Minh City
- Điện thoại / Telephone: 08.6585.1088
- E-mail: cncholon@capnuoccholon.com.vn

2. Nội dung công bố thông tin / Content of information disclosure: Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. / Documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (AGM)

✓ Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. / Agenda of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

✓ Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. / Regulations governing working procedures and voting at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

✓ Tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. / Meeting materials for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders

✓ Mẫu phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. / Ballot template for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

✓ Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. / Draft Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.



3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 02/4/2026 tại đường dẫn / *This information was disclosed on the Company's website on 02/4/2026 at <https://capnuochcolon.com.vn> hoặc / or <https://cholon.sawaco.com.vn>.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. / *The Company hereby certifies that the above information is true and accurate, and assumes full responsibility before the law for the disclosed information.*

Tài liệu đính kèm: / Attachments:

- Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 / *Documents for the 2026 AGM*

Nơi nhận: / Recipients:

- Như trên; / *As above;*

- Lưu VT, VP.HĐQT. / *Filed at Archives, Office of the Board of Directors.*

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP QUỐC
CHỢ LỚN
P. CHỢ LỚN - TP. HỒ CHÍ MINH
Huỳnh Tuấn Anh



06-CTCP
Y
N
OC
ON
Đ. CH. MINH





CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Thời gian: 08 giờ 00 phút ngày 24 tháng 04 năm 2026
- Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn
97 Phạm Hữu Chí – Phường Chợ Lớn – TP Hồ Chí Minh

1. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
2. Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
3. Tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, gồm:
 - Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.
 - Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2025.
 - Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.
 - Báo cáo đánh giá của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2025.
 - Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
 - Tờ trình của Hội đồng quản trị về các nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
 - Dự thảo kế hoạch tài chính năm 2026.
4. Mẫu phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
5. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

----- oOo -----

SAIGON WATER SUPPLY CORPORATION
**CHO LON WATER SUPPLY
 JOINT STOCK COMPANY**

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness



MEETING DOCUMENTS
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- Time: 08:00 AM on April 24, 2026
- Venue: CHO LON WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY Hall
97 Pham Huu Chi – Cho Lon Ward – Ho Chi Minh City

1. Meeting Agenda for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.
2. Regulations on the Conduct and Voting at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.
3. Documents submitted to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, including:
 - Report on the Business Results for 2025 and the Business Plan for 2026.
 - Summary Financial Statements for 2025.
 - Report on the Activities of the Board of Directors for 2025.
 - Proposal of the Supervisory Board on the selection of the audit firm to conduct the audit of the 2026 financial statements.
 - Proposal of the Board of Directors on matters submitted for approval at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.
 - Draft Financial Plan for 2026.
4. Sample Voting Ballot for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.
5. Draft Resolution for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

----- oOo -----



TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Thời gian: 08 giờ 00 phút ngày 24 tháng 04 năm 2026
- Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn
97 Phạm Hữu Chí, Phường Chợ Lớn, TP. Hồ Chí Minh

1. Thông qua nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyên bố khai mạc đại hội.
3. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh và kế hoạch tài chính (sau kiểm toán) năm 2025.
4. Báo cáo hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị.
5. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2025 của Ban Kiểm soát.
6. Đại diện Ban kiểm soát báo cáo tờ trình Đại hội đồng cổ đông về việc đề xuất chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
7. Đại diện Hội đồng quản trị báo cáo tờ trình Đại hội đồng cổ đông:
 - Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025.
 - Kế hoạch kinh doanh năm 2026.
 - Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
 - Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 và quỹ thù lao kế hoạch năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách.
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định về đơn giá hợp đồng mua bán si nước sạch qua đồng hồ tổng năm 2027 ký kết với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV trong thời gian chưa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027. Trong trường hợp này, Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo Đại hội đồng cổ đông về đơn giá ký kết hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2027 mà Hội đồng quản trị đã thông qua.
8. Cổ đông phát biểu ý kiến.
9. Trả lời và tiếp thu ý kiến của cổ đông.
10. Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung.
11. Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu thông qua các nội dung.
12. Thư ký trình biên bản và nghị quyết Đại hội.
13. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội.
14. Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyên bố bế mạc.

----- oOo -----

SAIGON WATER CORPORATION
**CHO LON WATER SUPPLY
 JOINT STOCK COMPANY**

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness



AGENDA

2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- Time:* 08:00 AM on April 24, 2026
 - *Location:* Hall of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company
 97 Pham Huu Chi, Cho Lon Ward, Ho Chi Minh City

1. Approval of the agenda for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.
2. The Chairman of the Board of Directors declares the opening of the Meeting.
3. Report on the implementation of the business plan and audited financial plan for 2025.
4. Report on the activities of the Board of Directors for 2025.
5. Report evaluating the business performance and financial situation for 2025 by the Supervisory Board.
6. Representative of the Supervisory Board presents a proposal to the General Meeting of Shareholders regarding the selection of an auditing firm for the 2026 financial statements.
7. Representative of the Board of Directors presents proposals to the General Meeting of Shareholders:
 - Plan for profit distribution and dividend payment for 2025.
 - Business plan for 2026.
 - Selection of an auditing firm for the 2026 financial statements.
 - Remuneration fund for 2025 and planned remuneration fund for 2026 for non-executive members of the Board of Directors and Supervisory Board.
 - Authorization for the Board of Directors to review and decide on the unit price of wholesale water supply contracts through the main meter for 2027 with Saigon Water Corporation during the period before the 2027 Annual General Meeting of Shareholders. In this case, the Board of Directors is responsible for reporting to the General Meeting of Shareholders on the unit price of the wholesale water supply contract for 2027 that the Board has approved.
8. Shareholders express provide comments.
9. Responses and acknowledgment of shareholder opinions.
10. The General Meeting of Shareholders votes to approve the proposed matters.
11. The Vote Counting Committee announces the results of the vote on the contents.
12. The Secretariat presents the Meeting minutes and resolutions.
13. The General Meeting of Shareholders votes on the approval of the Meeting minutes and resolutions.
14. The Chairman of the Board of Directors declares the closing of the Meeting.

TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN

- Thời gian: 08 giờ 00 phút ngày 24 tháng 04 năm 2026
- Địa điểm: Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn
97 Phạm Hữu Chí – Phường Chợ Lớn – TP Hồ Chí Minh

Điều 1. Đoàn chủ tịch gồm 03 người là thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi tắt là Đại hội).

Điều 2. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch

- Chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
- Điều hành hoạt động của Đại hội theo chương trình được Đại hội thông qua.
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3. Ban thư ký gồm 02 người do Hội đồng quản trị giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội.
- Giúp Đoàn chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết).
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
- Tiếp nhận tài liệu có liên quan đến Đại hội.

Điều 4. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người do Hội đồng quản trị giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội tình hình cổ đông dự họp được thực hiện theo Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Điều 5. Cổ đông tham dự Đại hội:

- Các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội.
- Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội có mặt đúng thời gian quy định, phải mang theo giấy tờ tùy thân (CCCD/Hộ chiếu), thư mời tham dự và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.
- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 6. Phát biểu ý kiến trong Đại hội.

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn chủ tịch (thông qua Ban thư ký), khi phát biểu hoặc cân thảo luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn chủ tịch nhất trí mới phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 3 phút, nội dung cân ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Điều 7: Biểu quyết

a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết.

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền.

c) Các vấn đề biểu quyết trong Đại hội: các nội dung được thông qua khi có ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

d) Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 07 người do Đại hội đề cử hoặc Đoàn chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm phiếu biểu quyết, tổng hợp kết quả và báo cáo kết quả các nội dung biểu quyết trước Đại hội.

Điều 8. Biên bản Đại hội

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 9: Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026





SAIGON WATER SUPPLY CORPORATION
**CHO LON WATER SUPPLY
 JOINT STOCK COMPANY**

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

**REGULATIONS ON CONDUCT AND VOTING
 AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
 OF CHO LON WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY**

- *Time:* 08:00 AM, April 24, 2026
- *Location:* Cho Lon Water Supply Joint Stock Company
 97 Pham Huu Chi – Cho Lon Ward – Ho Chi Minh City

Article 1. The Chairing Board comprises three members of the Board of Directors, with the Chairman of the Board of Directors presiding over the General Meeting of Shareholders (hereinafter referred to as the General Meeting).

Article 2. Duties of the Chairing Board

- To preside over the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.
- To conduct the activities of the General Meeting according to the agenda approved by the General Meeting.
- To guide the delegates and the General Meeting in discussions.
- To present drafts and conclusions on necessary matters for the General Meeting to vote on.
- To respond to issues raised by the General Meeting.
- To operate under the principle of democratic centralism, with decisions made by majority vote.

Article 3. The Secretariat comprises two individuals nominated by the Board of Directors and approved by the General Meeting. The Secretariat is accountable to the Chairing Board and the General Meeting for its duties, specifically:

- To accurately and faithfully record the contents of the General Meeting.
- To assist the Chairing Board in verifying the credentials of shareholders and shareholder representatives attending the meeting (when necessary).
- To support the Chairing Board in announcing drafts of documents, conclusions, resolutions of the General Meeting, and notifications from the Chairing Board to shareholders when requested.
- To receive registration forms for shareholder speeches.
- To receive documents related to the General Meeting.

Article 4. The Shareholder Credential Verification Committee of the General Meeting comprises three individuals nominated by the Board of Directors and approved by the General Meeting. The Shareholder Credential Verification Committee is responsible for verifying the credentials and status of shareholders and shareholder representatives attending the meeting.

The Head of the Shareholder Credential Verification Committee reports to the General Meeting on the status of shareholders attending the meeting, in accordance with the Company Charter and applicable laws.

Article 5. Shareholders attending the General Meeting:

- All shareholders of the Company have the right to attend the General Meeting.
- Shareholders and authorized representatives attending the General Meeting must arrive on time, bring identification documents (ID card/Passport), the invitation to attend, and complete registration procedures with the Organizing Committee of the General Meeting.
- During the General Meeting, shareholders must comply with the guidance of the Chairing Board, behave in a civilized and polite manner, and not cause disorder.
- Authorized representatives attending the General Meeting of Shareholders may not delegate their authority to another person to attend the General Meeting.

Article 6. Expression of opinions at the General Meeting.

Shareholders register their speaking requests with the Chairing Board (through the Secretariat). When speaking or needing to discuss, they must raise their hand and may only speak upon approval by the Chairing Board. Each shareholder's speech shall not exceed three minutes, and the content must be concise and avoid repetition.

Article 7: Voting

- a) Shareholders and authorized representatives shall vote on matters at the General Meeting using voting ballots.
- b) Shareholders and authorized representatives attending the General Meeting have the right to vote on matters within the authority of the General Meeting, with voting rights corresponding to the number of shares owned or authorized.
- c) Voting matters at the General Meeting: resolutions are passed when at least 51% of the total voting shares of all attending shareholders approve.
- d) The Vote Counting Committee of the General Meeting consists of seven members nominated by the General Meeting or introduced by the Chairing Board and approved by the General Meeting. The Vote Counting Committee is responsible for counting the votes, compiling the results, and reporting the voting outcomes to the General Meeting.

Article 8: Meeting Minutes

All matters at the General Meeting must be recorded in the meeting minutes by the meeting secretary. The meeting minutes must be read and approved before the closing of the General Meeting.

Article 9 Shareholders and authorized representatives attending the General Meeting must strictly comply with the working regulations of the General Meeting. If shareholders violate these regulations, the Chairing Board shall consider and take action according to the specific level of violation and in accordance with current legal provisions.

The above are the working and voting regulations at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company. These regulations take effect immediately after being approved by the General Meeting of Shareholders.

2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 01 năm 2026

Số: 205/BC-CNCL

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2025 công ty đặt 04 chương trình mục tiêu phát triển công ty giai đoạn năm 2025-2030: “Đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục, ổn định”; “Phát triển hệ thống cấp nước trên địa bàn quản lý giai đoạn 2025-2030”; “Chuyển đổi số mạnh mẽ hoạt động cấp nước, nâng cao năng lực quản trị, quản lý kỹ thuật, xây dựng hệ thống cấp nước thông minh” và “Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng văn hoá doanh nghiệp hướng đến môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp” nhằm giúp công ty có những chuyển biến nhanh, mạnh trong quá trình phát triển nhưng đồng thời vẫn duy trì được sự ổn định và các giá trị cốt lõi.

Tham gia góp sức cùng Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV thực hiện thắng lợi “Đề án phát triển hệ thống cấp nước Thành phố giai đoạn 2020-2050 và chương trình cung cấp nước sạch và chấm dứt khai thác nước ngầm Thành phố giai đoạn 2020-2030” trong chương trình đột phá phát triển hạ tầng của Thành phố.

Căn cứ các chỉ tiêu theo Công văn số 05/TCT-HĐTV ngày 13 tháng 01 năm 2025 và công văn số 92/TCT-HĐTV ngày 01 tháng 04 năm 2025 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH và trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025, Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn đạt một số kết quả quý 1 như sau:

II. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025

- Sản lượng nước tiêu thụ đạt 110 triệu 600 m³.
- Doanh thu tiền nước đạt 1.307 tỷ 845 triệu đồng.
- Duy trì tỷ lệ 100% hộ dân trên địa bàn được cấp nước sạch.
- Bảo đảm chất lượng nước sạch cho các nhu cầu sinh hoạt, dịch vụ, sản xuất.

- Tiếp tục thực hiện 4 chương trình mục tiêu phát triển công ty giai đoạn năm 2025 - 2030: “Đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục, ổn định”; “Phát triển hệ thống cấp nước trên địa bàn quản lý giai đoạn 2025-2030”; “Chuyển đổi số mạnh mẽ hoạt động cấp nước, nâng cao năng lực quản trị, quản lý kỹ thuật, xây dựng hệ thống cấp nước thông minh” và “Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng văn hoá doanh nghiệp hướng đến môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp”.

- Tỷ lệ thất thoát nước dưới mức 12,20%.
- Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng, công nghệ kỹ thuật, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực.



III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN (ĐÍNH KÈM PHỤ LỤC)

3.1 Công tác sản xuất kinh doanh

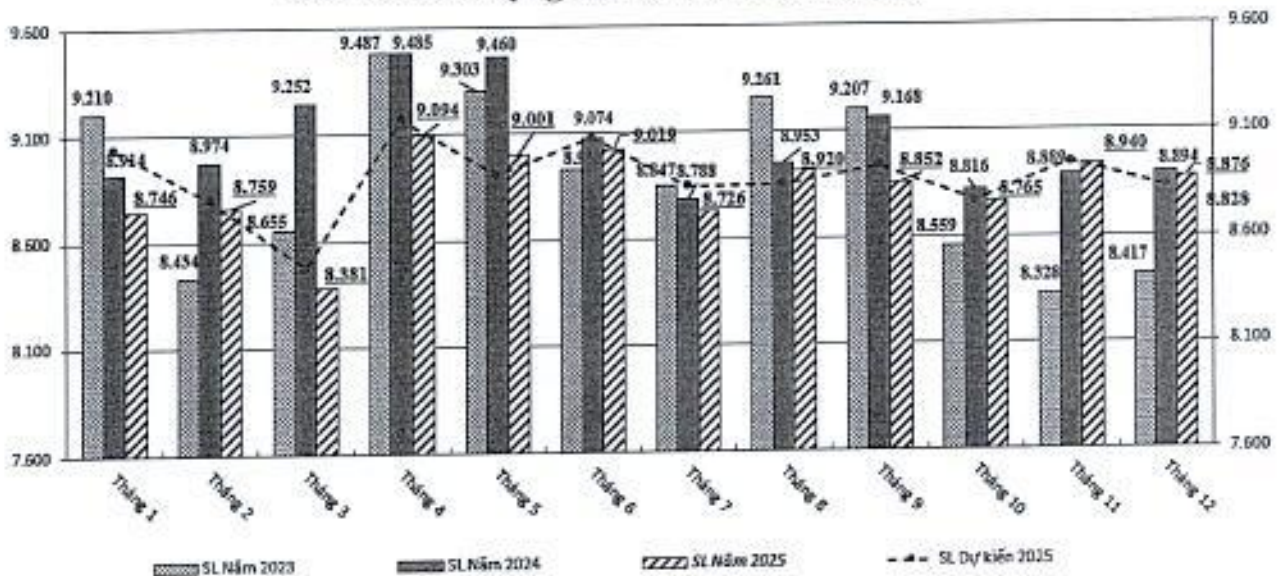
| S T T | NỘI DUNG | ĐƠN VỊ TÍNH | KẾ HOẠCH NĂM 2025 | THỰC HIỆN NĂM 2025 | THỰC HIỆN NĂM 2024 | SO SÁNH KẾT QUẢ NĂM 2025 | |
|-------------|-------------------|----------------------|----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|---------------------|
| | | | | | | VỚI KH 2025 (%) | VỚI NĂM 2024 (%) |
| | | | | | | (5)=(2)/(1) | (6)=(2)/(3) |
| | | | (1) | (2) | (3) | (5)=(2)/(1) | (6)=(2)/(3) |
| 1 | Sản lượng | 1.000 m ³ | 110.600 | 106.065 | 108.632 | 95,90% | 97,64% |
| 2 | Doanh thu | Tr.đồng | 1.307.845 | 1.248.472 | 1.285.660 | 95,46% | 97,11% |
| 3 | Giá bán bình quân | Đồng. | 11.825 | 11.751 | 11.798 | -74 | -47 |

Tổng quan về kết quả kinh doanh

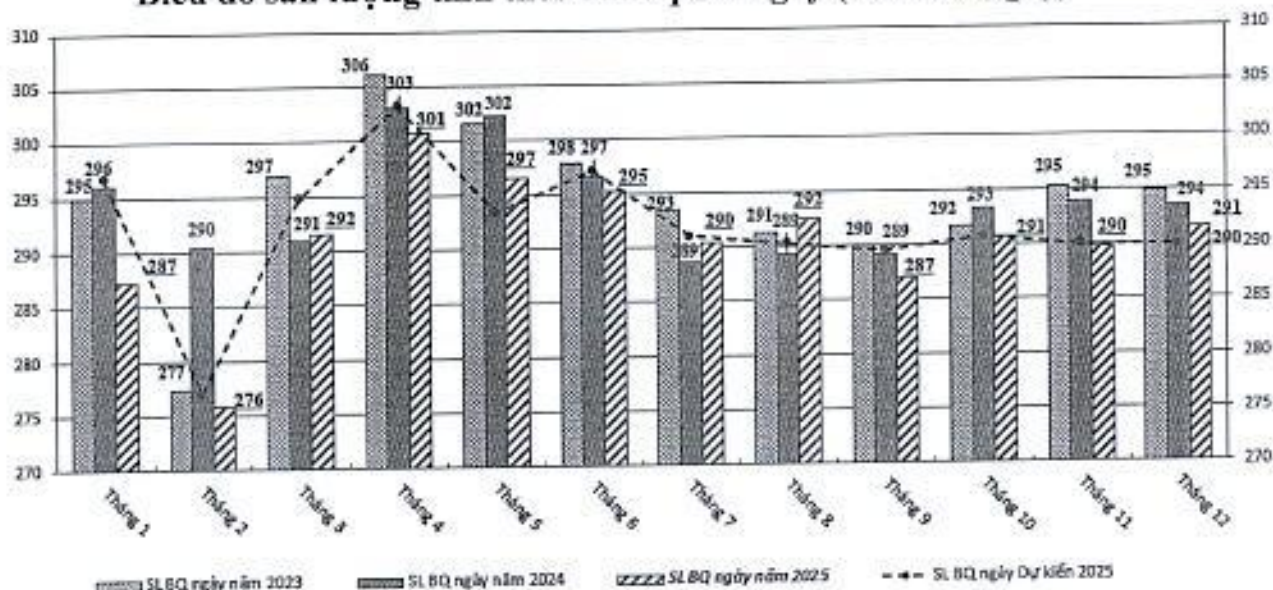
- Sản lượng nước tiêu thụ đạt 106 triệu 65 ngàn m³, đạt 95,90% so với kế hoạch và bằng 97,64% so với cùng kỳ năm 2024.
- Doanh thu đạt 1.248 tỷ 472 triệu đồng, đạt 95,46% so với kế hoạch và bằng 97,11% so với cùng kỳ năm 2024.
- Giá bán bình quân đạt 11.751 đồng, thấp hơn 74 đồng so với kế hoạch và giảm 47 đồng so với cùng kỳ năm 2024.
- Tỷ lệ thực thu đạt 99,00%, bằng năm 2024.

Năm 2025 có kết quả kinh doanh thấp hơn năm 2024 do nhiều nguyên nhân khách quan như lượng mưa nhiều hơn, số ngày đọc số ít hơn, nhu cầu sử dụng nước ít hơn, đặc biệt là giai đoạn đầu năm tiêu thụ khách hàng rất thấp.

Biểu đồ sản lượng tính theo m³ (1.000m³)



Biểu đồ sản lượng tính theo bình quân ngày (1.000m³/ngày)



Ngoài kết quả trên, công ty còn thực hiện các công tác:

- Cập nhật định danh hơn 77% lượng khách hàng của công ty.
- Gắn mới 2.609 đồng hồ nước, đạt 144,94% kế hoạch.
- Thay định kỳ 51.993 đồng hồ nước hết niên hạn, đạt 100,56%.
- Tiếp nhận, giải quyết hơn 50.600 đơn yêu cầu dịch vụ cấp nước từ khách hàng.

- Đẩy mạnh tăng cường công tác kiểm tra tình trạng sử dụng nước và đồng hồ nước, kịp thời phát hiện các hành vi gian lận, vi phạm qui định sử dụng nước... qua đó truy thu được hơn 25.300 m³ nước vi phạm.

3.2 Công tác giảm thất thoát nước

Tỷ lệ thất thoát nước (%NRW) theo chuẩn 1 trên toàn địa bàn

| Diễn giải | Thực hiện năm 2024 | Kế hoạch năm 2025 | Thực hiện năm 2025 | Thực hiện năm 2025 so với năm 2024 | Thực hiện năm 2025 so với kế hoạch |
|-------------------------------|--------------------|-------------------|--------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| Tỷ lệ TTN theo m ³ | 11,79% | 12,20% | 12,11% | -0,09% | 0,32% |
| Tỷ lệ TTN theo ngày | 12,68% | 12,20% | 12,09% | -0,11% | -0,59% |

Kết quả đạt được là nhờ triển khai đồng bộ các giải pháp giảm thất thoát nước trên nhiều phương diện, cụ thể:

- Cấp nước an toàn:
 - + Chủ động điều tiết áp lực nước, đặc biệt trong các dịp Lễ, Tết.
 - + Chuẩn bị phương án vận hành chi tiết, bố trí lực lượng trực 24/24h; tăng cường giám sát áp lực trên toàn mạng lưới, kịp thời xử lý các tình huống phát sinh nhằm đảm bảo cấp nước ổn định, an toàn và liên tục.
 - + Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp nước an toàn và giảm nước thất thoát, thất thu của Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn.
- Theo dõi, phân tích, đánh giá và kiểm soát tỷ lệ thất thoát nước:
 - + Tiến hành đánh giá, phân tích nguyên nhân gây thất thoát nước cao.

- + Xây dựng kế hoạch chi tiết để xử lý, khắc phục triệt để các nguyên nhân.
- + Lập kế hoạch kéo giảm tỷ lệ thất thoát theo từng tháng, xác định các biện pháp thực hiện cụ thể.
- + Báo cáo chi tiết tình hình các DMA có tỷ lệ thất thoát tăng cao.
- Phòng ngừa và xử lý sự cố:
 - + Thành lập lực lượng phản ứng nhanh ban đêm tại các khu vực trọng điểm để kịp thời xử lý sự cố (mất nước, bể ống, rò rỉ, ...) ngay khi có tin báo từ khách hàng hoặc Trung tâm tiếp nhận thông tin; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng mất nước kéo dài quá 24 giờ. Bảo đảm thời gian phản hồi nhanh, xử lý triệt để các sự cố, không để tồn đọng hoặc chậm trễ làm ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ và uy tín đơn vị.
 - + Kịp thời phát hiện và xử lý các sự cố như xì bể, rò rỉ hoặc các hành vi xâm phạm hệ thống ống cấp nước do đơn vị thi công bên ngoài gây ra. Việc phát hiện sớm giúp xử lý đúng quy trình kỹ thuật, bảo vệ độ bền tuyến ống, giảm thất thoát nước, đảm bảo cung cấp nước ổn định, liên tục.
 - + Kết quả xử lý phải được ghi nhận, báo cáo định kỳ và cập nhật vào hệ thống quản lý kỹ thuật, phục vụ công tác thống kê, đánh giá hiệu suất chăm sóc khách hàng. Đồng thời, việc kiểm soát chặt chẽ còn hỗ trợ tính toán truy thu lượng nước thất thoát, nâng cao hiệu quả quản trị tài nguyên nước.
- Hoàn thiện các module của NOC, đồng thời tiến hành điều chỉnh lại ranh giới các DMA theo đơn vị hành chính mới đã được cập nhật sau khi thực hiện việc sắp xếp, đổi tên địa bàn. Tên các DMA cũng được cập nhật tương ứng với tên phường, xã mới nhằm đảm bảo tính thống nhất trong cơ sở dữ liệu và tạo thuận lợi cho công tác quản lý, báo cáo.
- Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và hiện đại hóa mạng lưới cấp nước:
 - + Triển khai DMA thông minh và các giải pháp hiện đại hóa hệ thống cấp nước nhằm nâng cao năng lực quản lý, vận hành mạng lưới theo chỉ đạo của Tổng Công ty.
 - + Thường xuyên kiểm tra, giám sát hiện trạng mạng lưới cấp nước để đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn. Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan đến hạ tầng kỹ thuật nhằm nắm bắt thông tin, hỗ trợ công tác quản lý và bảo vệ hệ thống cấp nước.
 - + Tận dụng tối đa hiệu quả các ứng dụng công nghệ sẵn có như logger quan trắc trực tuyến, Waternet, Web GIS, SCADA để giám sát mạng lưới cấp nước theo thời gian thực, nâng cao hiệu quả vận hành và phản ứng nhanh với sự cố.
 - + Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực cấp nước, hướng tới mục tiêu tăng cường năng lực giám sát – vận hành – xử lý sự cố, giảm thất thoát nước, tiết kiệm chi phí, bảo vệ tài nguyên nước và đáp ứng tốt hơn nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân trong bối cảnh đô thị hóa và biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp.

3.3 Công tác đầu tư xây dựng, dự án mua sắm

| STT | Nội dung | Đơn vị tính | Kế hoạch | Kết quả thực hiện | Tỷ lệ hoàn thành |
|-----|------------------------------|-------------|----------|-------------------|------------------|
| 1 | Khối lượng | M | 15.040 | 9.269 | 61,63% |
| 2 | Giá trị tương ứng khối lượng | Triệu đồng | 39.380 | 23.416 | 59,46% |
| 3 | Giá trị giải ngân | Triệu đồng | 45.031 | 27.106 | 60,19% |

– Năm 2025 nhằm thích ứng với việc áp dụng các quy định đấu thầu mới, công ty đã nỗ lực triển khai sớm các dự án đầu tư xây dựng, kết quả ghi nhận sau tháng đầu năm đã đưa 7 công trình vào triển khai thi công. Tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khách quan trong công tác thỏa thuận hướng tuyến sau thay đổi địa giới hành chính và trong công tác đấu thầu làm ảnh hưởng đến kế hoạch cả năm chỉ kịp triển khai 60% khối lượng.

– Về dự án mua sắm, công ty triển khai hiệu quả với hoàn thành 20 gói thầu mua sắm lớn, giải quyết các nhu cầu về:

- Nguồn cung ứng vật tư phục vụ công tác vận hành duy tu bảo dưỡng hệ thống đường ống cấp nước với các gói thầu mua sắm: Van đồng thau, ĐHN 15 ly, ĐHN điện từ 50 ly, vật tư gang cầu.

- Mở rộng, nâng cấp nền tảng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và hiện đại hoá trang thiết bị của công ty: Trung tâm quản lý vận hành mạng lưới cấp nước (NOC), Hệ thống lưu trữ SAN, bản quyền phần mềm, van điều tiết áp lực, thiết bị logger.

- Gia cố bảo mật hệ thống, bảo vệ thông tin dữ liệu khách hàng: bản quyền cho thiết bị tường lửa, phần mềm quản lý bản cập nhật hệ thống máy chủ (ManageEngine Endpoint Central UEM Edition) và thiết bị kiểm soát truy cập mạng Easy NAC, phần mềm sao lưu đồng bộ với hệ thống sao lưu Tổng Công ty, phần mềm chống virus cho Công ty

- Chất lượng công sở, chăm sóc sức khỏe, nâng cao năng suất người lao động (khám sức khỏe định kỳ; bảo hiểm nhân thọ cho toàn thể người lao động năm 2025).

3.4 Cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT)

Cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng luôn là trọng tâm hoàn thiện của công ty và đã triển khai với kết quả như sau:

– Tiếp tục thực hiện định danh khách hàng, kết hợp điều chỉnh định mức nước, giá biểu một cách đồng bộ với kết quả định danh, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của khách hàng.

– Liên tục tổ chức kiểm tra đánh giá, điều chỉnh ban hành lại các quy trình nội bộ để kiện toàn quy chế làm việc, khắc phục các bất cập trong quá trình công tác, cải tiến bộ máy vận hành của công ty của công ty ngày càng hoàn thiện theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đạt theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Trong giai đoạn cuối năm đã chính thức thực hiện đánh giá cấp chứng chỉ ISO 9001:2015.

- Cải thiện thời gian xử lý hồ sơ nội bộ: Liên tục nâng cấp các phần mềm hiện hữu và xây dựng phần mềm mới, ứng dụng hỗ trợ quy trình làm việc theo quy định của công ty, giúp giảm thời gian xử lý hồ sơ.

- Hoàn thành xây dựng văn hoá doanh nghiệp công ty bao gồm: thông điệp Ban Điều hành, Sứ mệnh – Tầm nhìn, Triết lý kinh doanh, Giá trị cốt lõi (Trách nhiệm, Tận tâm, Chuyên nghiệp, Đoàn kết, Đổi mới) và cam kết văn hóa. Đây là nền tảng để triển khai truyền thông và thực hành văn hóa trong toàn Công ty trong thời gian tới.

- Nâng cấp hạ tầng và dịch vụ: Cải tạo sửa chữa văn phòng làm việc theo hướng công sở hiện đại, kiến tạo nhiều mảng xanh trong khuôn viên công sở.

Đề án phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 2021 – 2025: Đã triển khai 31/31 hạng mục nâng cấp bảo mật, gia hạn bản quyền (đạt tỷ lệ 100%).

IV. Nhận xét và đánh giá

4.1. Kết quả đạt được

- Tiếp tục duy trì, đảm bảo tỷ lệ hộ dân trên địa bàn được cung cấp nước sạch 100%. Việc điều hòa, quản lý mạng lưới luôn ổn định áp lực và chất lượng nước, đảm bảo cấp nước liên tục và an toàn.

- Các gói thầu mua sắm được triển khai nhanh chóng, đạt tiến độ.

- Tỷ lệ thất thoát nước kéo giảm và duy trì về dưới mức 12,20%.

4.2. Tồn tại

- Kết quả kinh doanh thấp, sản lượng tiêu thụ của khách hàng giảm hơn dự kiến, kéo theo doanh thu và giá bán bình quân thấp. Các chỉ tiêu kinh doanh chính chỉ hoàn thành hơn 95% kế hoạch cả năm.

- Tỷ lệ cập nhật định danh còn thấp, hiện mỗi tháng tăng chưa đến 1%. Việc thu thập thông tin định danh vẫn bị động, phụ thuộc vào sự hợp tác của khách hàng.

- Tỷ lệ hoá đơn đồng hồ nước có tiêu thụ từ 0-4m³ vẫn quanh mức 12%, phụ thuộc chủ yếu vào nhu cầu tiêu thụ của khách hàng.

- Công trình xây dựng cơ bản trở ngại không kịp triển khai thi công trong năm dù đã nhiều lần điều chỉnh KH để phù hợp tình hình thực tế tuy nhiên kết quả đấu thầu không khả quan, các đơn vị nhà thầu không theo dõi cập nhật các tiêu chuẩn mới do Tổng Công ty ban hành dẫn đến công tác đấu thầu không lựa chọn được nhà thầu phù hợp.

B. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

1.1. Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh

- Lập lộ trình, tiến độ thực hiện theo từng giai đoạn, đặt mục tiêu cụ thể cho từng mốc thời gian, dự trù các tình huống bất lợi có thể phát sinh và đưa ra các giải pháp thực hiện phù hợp khả năng đơn vị, triển khai phân bổ nhân lực và sử dụng nguồn vốn hợp lý ngay từ đầu năm để đảm bảo hiệu quả thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện cơ chế kiểm tra, giám sát nội bộ để chuẩn hóa trong công tác và trong nghiệp vụ quản lý. Xây dựng chính sách khen thưởng cũng như chế tài xử phạt thích đáng trong công tác chống thất thoát nước. Khuyến khích phát huy tính tự giác, tinh thần trách nhiệm của người lao động.

- Thực hiện các giải pháp giảm hoá đơn $0m^3$: vận động khách hàng ngưng sử dụng 2 nguồn nước, kiểm tra các địa chỉ sử dụng 1 nguồn nước nhưng nghi ngờ gian lận, lập thông báo ngưng dịch vụ cấp nước gửi địa phương đối với các địa chỉ tiêu thụ $=0m^3$ không thể tiếp cận ĐHN, ĐHN đặt bên ngoài, không thể liên lạc, khách hàng từ chối cam kết sử dụng nước. Cắt huỷ trong thời gian sớm nhất ngay khi khách hàng đồng ý, không kéo dài dẫn đến khách hàng đòi ý, tranh cãi.

1.2. Cải cách hành chính nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng

- Tập trung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ nhân viên. Chú trọng sử dụng ngôn từ nhẹ nhàng, tạo ấn tượng thân thiện, chuyên nghiệp với khách hàng. Xây dựng đội ngũ chăm sóc khách hàng với mục tiêu lấy sự hài lòng của khách hàng làm động lực phấn đấu.

- Vận hành toàn bộ hoạt động của công ty tuân thủ theo hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2015 đã được đơn vị đánh giá góp ý. Liên tục kiểm tra, rà soát và điều chỉnh các quy trình để phù hợp với thực tiễn hoạt động của công ty. Từng đơn vị lập và theo dõi Mục tiêu chất lượng của đơn vị mình đầy đủ định kỳ hàng tháng.

- Triển khai thực hành văn hóa doanh nghiệp, nâng cao tinh thần trách nhiệm và gắn kết nội bộ công ty. Văn hóa doanh nghiệp sẽ là nền tảng thúc đẩy sự phát triển bền vững, mang lại giá trị lâu dài cho cả công ty và khách hàng.

1.3. Đề án Công nghệ thông tin

- Hoàn tất các hạng mục nâng cấp công nghệ theo kế hoạch đã đề ra đầu năm.

- Thực hiện Đề án triển khai, phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của công ty giai đoạn năm 2026 – năm 2030. Sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát các hoạt động công trình, triển khai các giải pháp chuyển đổi số nhằm tối ưu hóa các quy trình quản lý. tiếp tục mục tiêu chuyển đổi số, vận hành quản lý công việc bằng ứng dụng công nghệ, hạn chế văn thư giấy tờ, giám thao tác thủ công và hướng đến tự động hoá toàn phần.

1.4. Giảm thất thoát nước

- Duy trì cấp nước an toàn, đảm bảo cung cấp nước được ổn định, liên tục, đạt chất lượng và áp lực, lưu lượng đáp ứng đủ nhu cầu dùng nước của người dân trong khu vực quản lý, đặc biệt trong dịp lễ tết cuối năm. Không để xảy ra sự cố lớn, không để xảy ra tình trạng ngưng nước không rõ nguyên nhân.

- Công tác thỏa thuận hướng tuyến và chuẩn bị đầu tư: Theo dõi, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý trong việc xử lý hồ sơ; đảm bảo các phòng ban phối hợp nhịp nhàng, hiệu quả trong việc trình duyệt, thẩm định thiết kế và dự toán, nhằm rút ngắn tiến độ thực hiện các dự án trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

- Đẩy mạnh công tác giảm thất thoát nước tại các DMA có tỷ lệ thất thoát cao, tiếp tục triển khai lắp đặt van điều tiết áp lực (PRV) nhằm nâng cao hiệu quả quản lý áp lực, ổn định mạng lưới và duy trì tỷ lệ thất thoát thấp tại các DMA đã kiểm soát tốt.

- Tổ chức Hội thảo để nhấn mạnh tầm quan trọng về chức năng, nhiệm vụ, vai trò của Caretaker trong quản lý mạng lưới cấp nước và đồng thời trao đổi, cập

nhật kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm về đảm bảo cấp nước an toàn theo quy định hiện hành.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác giảm lượng thất thoát nước được chủ động tại các DMA có tỷ lệ TTN cao. Tiếp tục triển khai các giải pháp kỹ thuật tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả công tác giảm thất thoát nước, duy trì tỷ lệ TTN tại các DMA có tỷ lệ TTN thấp.

- Không ngừng nghiên cứu hiện đại hoá trang thiết bị, kỹ thuật quản lý mạng lưới đường ống nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tiến tới thiết lập mạng lưới cấp nước thông minh trong tương lai.

1.5. Đầu tư xây dựng và mua sắm

- Thực hiện các dự án mua sắm theo đúng quy định của pháp luật và đúng tiến độ đảm bảo cung ứng vật tư đầy đủ, kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Chú trọng công tác giải ngân theo lộ trình đề ra, qua đó giúp hoàn thành kế hoạch tài chính đúng tiến độ.

- Triển khai sớm các hồ sơ thủ tục, đặc biệt là việc thoả thuận hướng tuyến của các công trình xây dựng cơ bản. Đảm bảo việc tổ chức đấu thầu, thi công được thực hiện sớm nhất có thể. Thông tin liên lạc, phối hợp với các ban ngành để kết hợp thi công các công trình của công ty đồng bộ với các dự án mở rộng, nâng cấp đường nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư xây dựng.

- Kiểm soát vật tư chặt chẽ đảm bảo lượng vật tư dự trữ ổn định, tránh mua sắm dư thừa gây lãng phí, tái sử dụng vật tư còn đảm bảo chất lượng để tiết kiệm chi phí./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông "để báo cáo";
- Hội đồng quản trị "để báo cáo";
- Ban Giám đốc "để biết";
- Phòng, Ban, Đội "để biết và thực hiện";
- Lưu: VT, KHDT.



PHỤ LỤC
BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

| STT | NỘI DUNG | ĐƠN VỊ TÍNH | KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025 | KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025 | DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2026 | SO SÁNH KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025 | |
|-----|---|----------------------|------------------------|----------------------------|---------------------------|------------------------------------|--------------|
| | | | | | | VỚI KH 2025 | VỚI NĂM 2024 |
| | | | (1) | (2) | (4) | (5)=(2)/(1) | (6)=(2)/(3) |
| 1 | Sản lượng (chuẩn 1) | 1.000 m ³ | 110.600 | 106.079 | 106.800 | 95,91% | 97,65% |
| 2 | Doanh thu tiền nước (chuẩn 1) | Tr.đồng | 1.307.845 | 1.247.212 | 1.258.104 | 95,36% | 97,01% |
| 3 | Giá bán bình quân (chuẩn 1) | Đồng. | 11.825 | 11.757 | 11.780 | -68 | -41 |
| 4 | Tỉ lệ thực thu | % | 99,00% | 99,00% | 99,00% | | |
| 5 | Gắn mới đồng hồ nước | ĐHN | 1.800 | 2.609 | 2.000 | 144,94% | |
| 6 | Thay đồng hồ nước định kỳ | ĐHN | 51.702 | 51.993 | 58.277 | 100,56% | |
| 7 | Tỷ lệ thất thoát nước | % | 12 | 12 | 12 | -0,11% | -0,59% |
| 8 | Phát triển mạng lưới | Mét | - | - | - | | |
| 9 | Đầu tư thay mới ống mục | Mét | 14.646 | 8.875 | 12.481 | 60,60% | 26,76% |
| 10 | Di dời ống cấp nước | Mét | 394 | 394 | - | 100,00% | 8,10% |
| 11 | Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch | % | 100 | 100 | 100 | | |
| 12 | Tỷ lệ ĐHN có hoá đơn tiêu thụ 0m ³ | % | | 4,55 | 4,65 | | 0,09% |

Nơi nhận:

- Đại Hội đồng Cổ đông "để báo cáo";
- Hội đồng quản trị "để báo cáo";
- Ban Giám đốc "để biết";
- Phòng, Ban, Đội "để biết và thực hiện";
- Lưu VT, KHĐT.


GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
CHỢ LỚN
Huỳnh Tuấn Anh

REPORT
Business Performance Results for 2025 and Key Objectives for 2026

A. IMPLEMENTATION STATUS

I. CHARACTERISTICS OF THE SITUATION

In 2025, the company established four target programs for development from 2025 to 2030: "Ensuring safe, continuous, and stable water supply"; "Developing the water supply system within the management area for the period 2025-2030"; "Accelerating digital transformation water supply operations, enhancing management capacity, technical management, and building an intelligent water supply system"; and "Building a high-quality workforce, fostering a corporate culture aimed at a professional and modern working environment" to help the company achieve rapid and strong transformations in development while maintaining stability and core values.

Contributing efforts with Saigon Water Corporation Limited Liability Company to successfully implement the "Project for the Development of the City's Water Supply System for the period 2020-2050 and the program for providing clean water and ending groundwater extraction in the City for the period 2020-2030" within the City's breakthrough infrastructure development program.

Based on the target sets out in Official Letter No. 05/TCT-HĐTV dated January 13, 2025, and Official Letter No. 92/TCT-HĐTV dated April 1, 2025, from Saigon Water Corporation and based on the objectives and tasks for 2025, Cho Lon Water Supply Joint Stock Company achieved the following results in the first quarter:

II. OBJECTIVES FOR THE 2025 PLAN

- Water consumption reached 110,600,000 cubic meters.
- Water revenue reached VND 1,307,845,000,000.
- Maintained a 100% rate of households in the area receiving clean water.
- Ensured the quality of clean water for domestic, service, and production needs.
- Continued implementation of the four target programs for company development from 2025 to 2030: "Ensuring safe, continuous, and stable water supply"; "Developing the water supply system within the management area for the period 2025-2030"; "Strongly digitizing water supply operations, enhancing management capacity, technical management, and building an intelligent water supply system"; and "Building a high-quality workforce, fostering a corporate culture aimed at a civilized, professional working environment."
- Water loss rate below 12.20%.

– Enhancing the quality of infrastructure, technical technology, and training and developing human resources.

III. PERFORMANCE RESULTS (ATTACHED APPENDIX)

3.1 Business Operations

| No | CONTENT | UNIT | PLAN YEAR 2025 | IMPLEMENTATION YEAR 2025 | IMPLEMENTATION YEAR 2024 | COMPARISON OF RESULTS FOR 2025 | |
|----|-----------------------|-------------|----------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------------|--------------------|
| | | | | | | WITH PLAN 2025 (%) | WITH YEAR 2024 (%) |
| | | | (1) | (2) | (3) | (5)=(2)/(1) | (6)=(2)/(3) |
| 1 | Output | 1,000 m3 | 110,600 | 106,065 | 108,632 | 95.90% | 97.64% |
| 2 | Revenue | Million VND | 1,307,845 | 1,248,472 | 1,285,660 | 95.46% | 97.11% |
| 3 | Average Selling Price | VND | 11,825 | 11,751 | 11,798 | -74 | -47 |

Overview of Business Results

- Water consumption reached 106,065,000 cubic meters, achieving 95.90% of the plan and 97.64% compared to the same period in 2024.

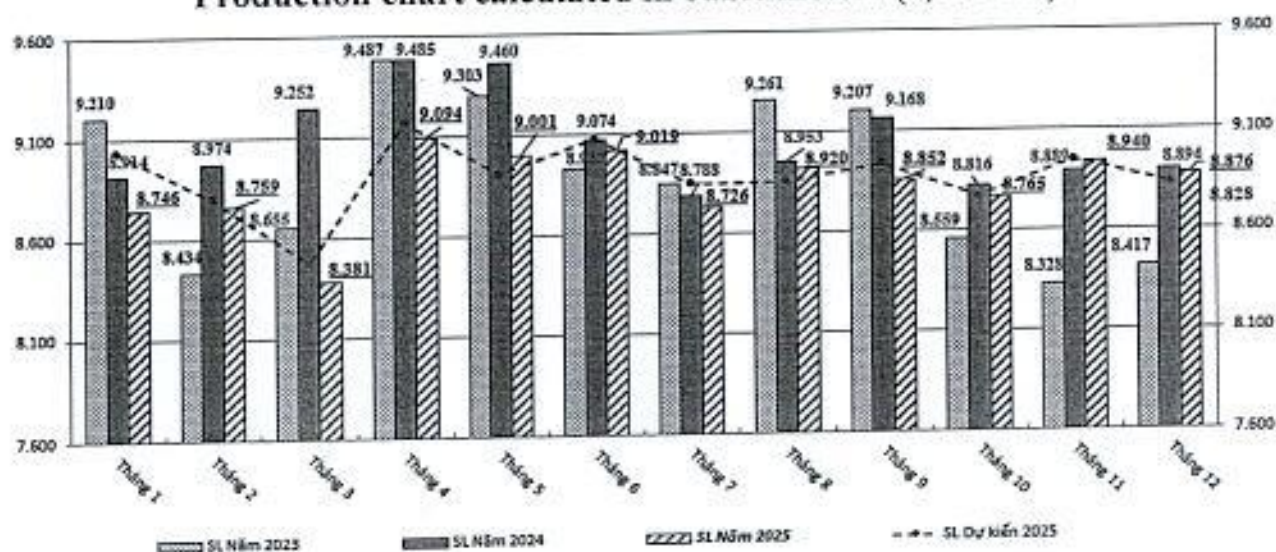
- Revenue reached VND 1,248,472,000,000, achieving 95.46% of the plan and 97.11% compared to the same period in 2024.

- The average selling price reached VND 11,751, which is 74 VND lower than the plan and decreased by 47 VND compared to the same period in 2024.

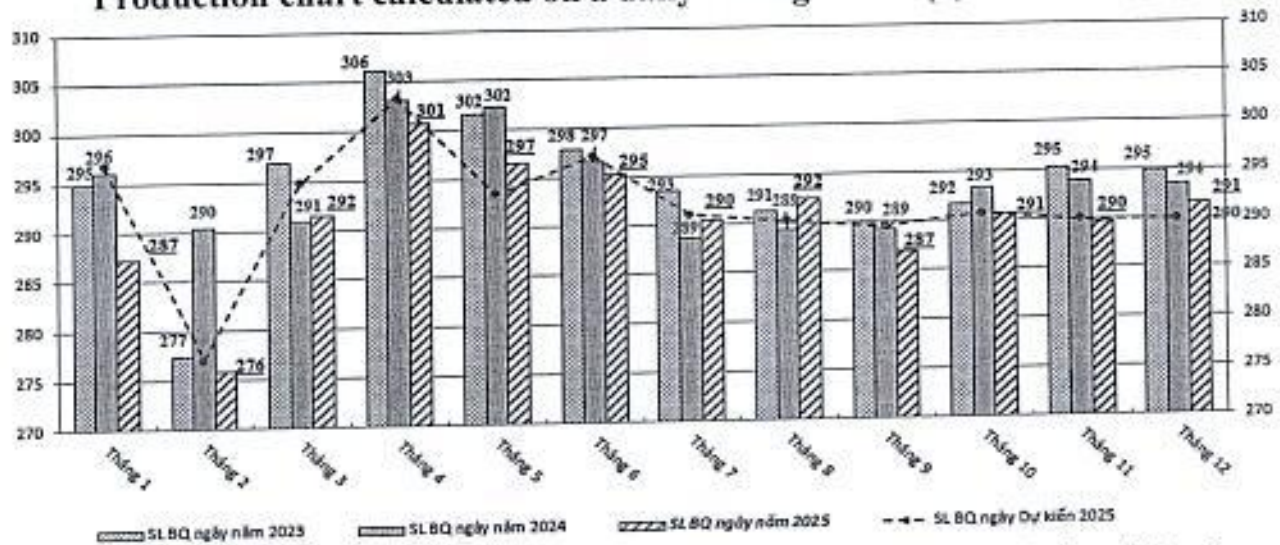
- The collection rate reached 99.00%, equivalent to 2024.

In 2025, business results were lower than in 2024 due to various objective reasons such as increased rainfall, fewer meter reading days, reduced water demand, and particularly low customer consumption in the early part of the year.

Production chart calculated in cubic meters (1,000 m3)



Production chart calculated on a daily average basis (1,000 m³/day)



In addition to the above results, the company also undertook the following activities:

- Updated the identification of over 77% of the company's customer base.
- Installed 2,609 new water meters, achieving 144.94% of the plan.
- Periodically replaced 51,993 expired water meters, achieving 100.56%.
- Received and processed over 50,600 customer requests for water supply services.
- Enhanced efforts to inspect water usage and water meters, promptly detecting fraudulent activities and violations of water usage regulations, thereby recovering over 25,300 cubic meters of violated water.

3.2 Efforts to reduce water loss

Water loss rate (%NRW) according to standard 1 across the entire area

| Explanation | Implementation in 2024 | Plan for 2025 | Implementation in 2025 | Performance in 2025 compared to 2024 | Performance in 2025 compared to the plan |
|---------------------------|------------------------|---------------|------------------------|--------------------------------------|--|
| TTN Ratio per cubic meter | 11.79% | 12.20% | 12.11% | -0.09% | 0.32% |
| TTN Ratio per day | 12.68% | 12.20% | 12.09% | -0.11% | -0.59% |

The achieved results are due to the comprehensive implementation of solutions to reduce water loss in various aspects, specifically:

- Safe water supply:
 - + Proactively regulate water pressure, especially during holidays and festivals.
 - + Prepare detailed operational plans, arrange 24/7 on-duty personnel; enhance pressure monitoring across the entire network, promptly addressing arising situations to ensure a stable, safe, and continuous water supply.
 - + Issued the Regulations on the Organization and Operation of the Safe

Water Supply and Water Loss Reduction Steering Committee of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company.

- Monitor, analyze, evaluate, and control the water loss rate:
 - + Conduct evaluations and analyses of the causes of high water loss.
 - + Develop detailed plans to thoroughly address and rectify the causes.
 - + Formulate plans to reduce the water loss rate monthly, identifying specific implementation measures.
 - + Report in detail on the situation of DMAs with high water loss rates.
- Prevention and incident handling:
 - + Establish a rapid night response team in key areas to promptly handle incidents (water outages, pipe bursts, leaks, etc.) immediately upon receiving reports from customers or the Information Reception Center; ensure no water outage lasts more than 24 hours. Guarantee quick response times, thoroughly resolve incidents, and prevent any backlog or delay that could affect service quality and the unit's reputation.
 - + Promptly detect and address incidents such as pipe bursts, leaks, or external construction activities that infringe on the water supply system. Early detection facilitates proper technical process handling, protects pipeline durability, reduces water loss, and ensures a stable, continuous water supply.
 - + The results of incident handling must be recorded, reported periodically, and updated in the technical management system to support statistical work and customer service performance evaluation. Additionally, strict control aids in calculating the recovery of lost water, enhancing water resource management efficiency.
- Completion of NOC modules, along with adjustments to the boundaries of DMAs in accordance with newly updated administrative units following the reorganization and renaming of areas. The names of DMAs have also been updated to correspond with the new names of wards and communes to ensure consistency in the database and facilitate management and reporting tasks.
- Application of technology, digital transformation, and modernization of the water supply network:
 - + Implementation of smart DMAs and modernization solutions for the water supply system to enhance management and operation capabilities of the network as directed by the Corporation.
 - + Regular inspection and monitoring of the current state of the water supply network to ensure stable and safe operations. Strengthening coordination with local authorities and relevant agencies and units related to technical infrastructure to gather information, support management, and protect the water supply system.
 - + Maximizing the effectiveness of available technology applications such as online monitoring loggers, Waternet, Web GIS, and SCADA to monitor the water supply network in real-time, improve operational efficiency, and respond quickly to incidents.

+ Promoting digital transformation in the water supply sector, aiming to enhance monitoring, operation, and incident handling capabilities, reduce water loss, save costs, protect water resources, and better meet the demand for clean water in the context of increasing urbanization and complex climate change.

3.3 Investment and construction activities, procurement projects

| No. | Content | Unit of Measure | Plan | Actual Performance | Completion Rate |
|-----|-------------------------------|-----------------|--------|--------------------|-----------------|
| 1 | Volume | M | 15,040 | 9,269 | 61.63% |
| 2 | Value corresponding to volume | Million VND | 39,380 | 23,416 | 59.46% |
| 3 | Disbursement Value | Million VND | 45,031 | 27,106 | 60.19% |

- In 2025, to adapt to the application of new bidding regulations, the company has made efforts to implement investment and construction projects early, with results recorded after the first months of the year, bringing 7 projects into implementation. However, due to various objective reasons in the agreement on route direction after changes in administrative boundaries and in the bidding process, the annual plan was only able to implement 60% of the volume.

- Regarding procurement projects, the company effectively implemented and completed 20 major procurement packages, addressing needs for:

- The supply of materials for the operation and maintenance of the water supply pipeline system with procurement packages: Brass valves, 15 mm water meters, 50 mm electromagnetic water meters, ductile iron materials.

- Expansion and upgrading of the information technology infrastructure platform and modernization of the company's equipment: Network Operations Center (NOC), SAN storage system, software licenses, pressure regulating valves, logger devices.

- Strengthening system security, protecting customer data information: licenses for firewall devices, system server update management software (ManageEngine Endpoint Central UEM Edition), and network access control devices Easy NAC, backup software synchronized with the Corporation's backup system, antivirus software for the Company

- Office quality, health care, and productivity enhancement for employees (periodic health check-ups; life insurance for all employees in 2025).

3.4 Administrative reform, improvement of customer service quality, and Information Technology (IT) application

Administrative procedure reform and improvement of customer service quality have always been a focus of the company's improvement efforts and have been implemented with the following results:

- Continuing customer identification, combined with adjusting water quotas and pricing in a manner consistent with identification results, ensuring the legitimate

rights of customers.

- Continuous organization of inspections, evaluations, and reissuance of internal procedures to perfect the working regulations, address shortcomings in the work process, and improve the company's operational apparatus towards professionalism and modernity, in compliance with ISO 9001:2015 standards. By the end of the year, the ISO 9001:2015 certification evaluation was officially conducted.

- Improvement of internal document processing time: Continuous upgrading of existing software and development of new software applications to support work processes according to company regulations, thereby reducing document processing time.

- Completion of the company's corporate culture development, including: Executive Board's message, Mission – Vision, Business Philosophy, Core Values (Responsibility, Dedication, Professionalism, Solidarity, Innovation), and cultural commitment. This serves as the foundation for communication and cultural practice throughout the Company in the future.

- Upgrade of infrastructure and services: Renovation of office spaces towards a modern workplace, creating numerous green areas within the office premises.

Information Technology Development Project for the 2021–2025 period: Implemented 31 out of 31 security upgrade items, license renewals (achieving a 100% completion rate).

IV. Comments and Evaluations

4.1. Achievements

- Continued maintenance, ensuring that 100% of households in the area are supplied with clean water. The regulation and management of the network consistently maintain pressure and water quality, ensuring a continuous and safe water supply.

- Procurement packages were implemented swiftly, meeting the schedule.

- The water loss rate was reduced and maintained below 12.20%.

4.2. Challenges

- Low business results, with customer consumption volume lower than expected, leading to lower revenue and average selling prices. Key business indicators only achieved over 95% of the annual plan.

- The rate of identity updates remains low, currently increasing by less than 1% per month. The collection of identity information is still passive, relying on customer cooperation.

- The rate of water meter invoices with consumption from 0-4m³ remains around 12%, primarily dependent on customer consumption demand.

- Basic construction projects faced obstacles and could not be implemented within the year despite multiple adjustments to the plan to suit the actual situation. However, the bidding results were not favorable, as contractors did not follow or update the new standards issued by the Parent Company, leading to unsuccessful contractor selection.

B. Key Tasks for 2026

1.1. Enhance Business Efficiency

- Develop a roadmap and implementation schedule for each phase, set specific targets for each timeline, anticipate potential adverse situations, and propose solutions suitable to the unit's capabilities. Deploy manpower allocation and rational use of capital from the beginning of the year to ensure effective plan implementation.
- Implement internal inspection and supervision mechanisms to standardize work and management operations. Develop appropriate reward and penalty policies in the fight against water loss. Encourage the promotion of self-discipline and responsibility among employees.
- Implement solutions to reduce 0m3 billing: encourage customers to cease using two water sources, inspect addresses using one water source suspected of fraud, issue notices to discontinue water supply services to localities for addresses with 0m3 consumption that are inaccessible to water meters, have external water meters, cannot be contacted, or where customers refuse to commit to using water. Terminate services at the earliest opportunity upon customer agreement, avoiding delays that may lead to customer reconsideration or disputes.

1.2. Administrative reform to enhance customer service quality

- Focus on training staff in professional expertise, operations, and communication skills. Emphasize the use of gentle language to create a friendly and professional impression with customers. Build a customer care team to use customer satisfaction as a motivation for striving.
- Operate all company activities in compliance with the ISO 9001:2015 Quality Management System as evaluated and commented on by the unit. Continuously inspect, review, and adjust processes to align with the company's operational realities. Each unit shall establish and monitor its Quality Objectives fully on a monthly basis.
- Implement corporate culture practices to enhance responsibility and internal company cohesion. Corporate culture will serve as a foundation to promote sustainable development, providing long-term value for both the company and customers.

1.3. Information Technology Project

- Complete the technology upgrade items as planned at the beginning of the year.
- Implement the company's Information Technology deployment, development, and application project for the period from 2026 to 2030. Utilize information technology in managing and supervising construction activities, deploy digital transformation solutions to optimize management processes, continue the digital transformation goal, manage work operations using technology applications, reduce paperwork, minimize manual operations, and aim for full automation.

1.4. Reduce water loss

- Maintain a safe water supply, ensuring stable, continuous provision of water that meets quality, pressure, and flow requirements to satisfy the water usage needs

of residents in the managed area, especially during year-end holidays. Prevent major incidents and avoid unexplained water supply interruptions.

- Work on route agreement and investment preparation: closely monitor and coordinate with management agencies in handling documentation; ensure departments coordinate smoothly and effectively in submitting, appraising designs, and estimates to shorten the implementation timeline of projects during the investment preparation phase.

- Enhance efforts to reduce water loss in DMAs with high loss rates, continue installing pressure regulating valves (PRV) to improve pressure management efficiency, stabilize the network, and maintain low loss rates in well-controlled DMAs.

- Organize a workshop to emphasize the importance of the functions, duties, and roles of the Caretaker in managing the water supply network, while also exchanging, updating knowledge, and sharing experiences on ensuring safe water supply according to current regulations.

- Intensify proactive efforts to reduce water loss in DMAs with high loss rates. Continue implementing advanced technical solutions to enhance the effectiveness of water loss reduction efforts, maintaining low loss rates in DMAs with low loss rates.

- Continuous research into modernizing equipment and pipeline network management techniques to enhance management efficiency, aiming to establish a smart water supply network in the future.

1.5. Investment in construction and procurement

- Execution of procurement projects in compliance with legal regulations and on schedule to ensure the timely and adequate supply of materials for the company's production and business activities. Emphasis on disbursement according to the proposed timeline, thereby helping to complete the financial plan on schedule.

- Early implementation of procedural documents, particularly the agreement on routing for basic construction projects. Ensure that bidding and construction are conducted as early as possible. Communication and coordination with departments to synchronize the company's construction projects with road expansion and upgrading projects to save construction investment costs.

- Strict control of materials to ensure a stable reserve of materials, avoiding excessive procurement that leads to waste, and reusing materials that still meet quality standards to save costs.

Recipients:

- General Meeting of Shareholders "for reporting";
- Board of Directors "for reporting";
- Executive Board "for information";
- Departments, Divisions, Teams "for information and implementation";
- File VT, KHDT.



APPENDIX
BUSINESS PERFORMANCE REPORT FOR THE YEAR 2025

| No. | CONTENT | UNIT | PLAN PRODUCTION AND BUSINESS YEAR 2025 | RESULT ACTUAL YEAR 2025 | ESTIMATED PLAN YEAR 2026 | COMPARISON OF ACTUAL RESULTS YEAR 2025 | |
|-----|--|-------------|---|-------------------------------|--------------------------------|---|----------------|
| | | | | | | WITH PLAN 2025 | WITH YEAR 2024 |
| | | | (1) | (2) | (4) | (5)=(2)/(1) | (6)=(2)/(3) |
| 1 | Production volume (standard 1) | 1,000 m3 | 110.600 | 106.079 | 106.800 | 95,91% | 97,65% |
| 2 | Water revenue (standard 1) | Million VND | 1.307.845 | 1.247.212 | 1.258.104 | 95,36% | 97,01% |
| 3 | Average selling price (standard 1) | VND | 11.825 | 11.757 | 11.780 | -68 | -41 |
| 4 | Collection rate | % | 99,00% | 99,00% | 99,00% | | |
| 5 | Installation of new water meters | WM | 1.800 | 2.609 | 2.000 | 144,94% | |
| 6 | Periodic replacement of water meters | WM | 51.702 | 51.993 | 58.277 | 100,56% | |
| 7 | Water loss rate | % | 12 | 12 | 12 | -0,11% | -0,59% |
| 8 | Network development | Meters | - | - | - | | |
| 9 | Investment in replacing deteriorated pipes | Meters | 14.646 | 8.875 | 12.481 | 60,60% | 26,76% |
| 10 | Relocation of water supply pipes | Meters | 394 | 394 | - | 100,00% | 8,10% |
| 11 | Rate of households using clean water | % | 100 | 100 | 100 | | |
| 12 | Rate of WM with 0m ³ consumption invoices | % | | 4,55 | 4,65 | | 0,09% |

Recipients:

- General Meeting of Shareholders "for reporting";
- Board of Directors "for reporting";
- Executive Board "for information";
- Departments, Divisions, Teams "for information and implementation";
- File VT, KHDT.


DIRECTOR
Huỳnh Tuan Anh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2025

I BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

| | | Đơn vị tính: đồng | |
|----------|-------------------------------------|------------------------|------------------------|
| STT | TÀI SẢN | Năm 2024 | Năm 2025 |
| A | TÀI SẢN NGẮN HẠN | 262.361.252.353 | 239.718.976.926 |
| I | Tiền và các khoản tương đương tiền | 5.842.589.426 | 18.559.621.665 |
| II | Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 138.294.042.200 | 114.218.887.000 |
| III | Các khoản phải thu ngắn hạn | 58.874.405.104 | 58.288.565.662 |
| IV | Hàng tồn kho | 49.671.004.422 | 40.312.571.565 |
| V | Tài sản ngắn hạn khác | 9.679.211.201 | 8.339.331.034 |
| B | TÀI SẢN DÀI HẠN | 307.873.745.192 | 295.675.298.008 |
| I | Các khoản phải thu dài hạn | 331.760.000 | 331.760.000 |
| II | Tài sản cố định | 287.544.806.799 | 273.799.935.995 |
| | Tài sản cố định hữu hình | 285.947.264.674 | 273.028.854.543 |
| | Tài sản cố định vô hình | 1.597.542.125 | 771.081.452 |
| III | Bất động sản đầu tư | | |
| IV | Tài sản dở dang dài hạn | 9.469.702.515 | 4.981.535.650 |
| V | Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | 8.330.000 | 8.330.000 |
| VI | Tài sản dài hạn khác | 10.519.145.878 | 16.553.736.363 |
| | TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 570.234.997.545 | 535.394.274.934 |
| | NGUỒN VỐN | Năm 2024 | Năm 2025 |
| C | NỢ PHẢI TRẢ | 314.574.316.468 | 270.411.323.647 |
| I | Nợ ngắn hạn | 234.265.049.642 | 194.439.115.187 |
| II | Nợ dài hạn | 80.309.266.826 | 75.972.208.460 |
| D | VỐN CHỦ SỞ HỮU | 255.660.681.077 | 264.982.951.287 |
| I | Vốn chủ sở hữu | 255.660.681.077 | 264.982.951.287 |
| 1 | Vốn góp của chủ sở hữu | 130.000.000.000 | 130.000.000.000 |
| 2 | Quỹ đầu tư phát triển | 63.849.723.527 | 70.276.713.402 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 61.810.957.550 | 64.706.237.885 |
| II | Nguồn kinh phí và quỹ khác | | |
| | TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 570.234.997.545 | 535.394.274.934 |

| STT | CHỈ TIÊU | Năm 2024 | Năm 2025 |
|-----|--|-----------------|----------------|
| 13 | Lợi nhuận khác | 301.675.171 | 2.909.768.372 |
| 14 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 67.621.259.259 | 71.320.880.050 |
| 15 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 14.880.493.401 | 14.723.672.400 |
| 16 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | (1.199.020.822) | (237.859.365) |
| 17 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 53.939.786.680 | 56.835.067.015 |
| 18 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 2.494 | 4.372 |
| 19 | Lãi suy giảm trên cổ phiếu | 2.494 | 4.372 |

III MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

| STT | CHỈ TIÊU | DVT | Năm 2024 | Năm 2025 |
|----------|---|-----|--------------|--------------|
| 1 | Bố trí cơ cấu tài sản | | | |
| | Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản | % | 46,01 | 44,77 |
| | Tài sản dài hạn/Tổng tài sản | % | 53,99 | 55,23 |
| 2 | Bố trí cơ cấu nguồn vốn | | | |
| | Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn | % | 55,17 | 50,51 |
| | Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn | % | 44,83 | 49,49 |
| 3 | Khả năng thanh toán | | | |
| | Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng TS/Tổng nợ phải trả) | Lần | 1,81 | 1,98 |
| | Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSNH/NNH) | Lần | 1,12 | 1,23 |
| | Khả năng thanh toán nhanh (Tiền & tương đương tiền/Nợ NH) | Lần | 0,02 | 0,10 |
| 4 | Tỷ suất sinh lời | | | |
| | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần | % | 5,19 | 5,59 |
| | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần | % | 4,14 | 4,45 |
| 5 | Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản | | | |
| | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản bình quân | % | 11,72 | 12,90 |
| | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân | % | 9,35 | 10,28 |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu bình quân | % | 27,83 | 28,61 |

Toàn bộ nội dung báo cáo tài chính của Công ty được đăng tải trên: www.capnuoccholon.com.vn

II BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

| STT | CHỈ TIÊU | Năm 2024 | Năm 2025 |
|-----|--|-------------------|-------------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.303.898.424.872 | 1.276.460.010.123 |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | 449.153.140 | 408.608.209 |
| 3 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV | 1.303.449.271.732 | 1.276.051.401.914 |
| 4 | Giá vốn hàng bán | 1.106.719.683.898 | 1.075.259.420.079 |
| 5 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV | 196.729.587.834 | 200.791.981.835 |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | 6.282.311.092 | 5.386.416.503 |
| 7 | Chi phí tài chính | 6.152.144.910 | 6.110.746.764 |
| 8 | Chi phí bán hàng | 38.668.636.113 | 39.769.700.336 |
| 9 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 90.871.533.815 | 91.886.839.560 |
| 10 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 67.319.584.088 | 68.411.111.678 |
| 11 | Thu nhập khác | 3.187.910.655 | 6.720.500.604 |
| 12 | Chi phí khác | 2.886.235.484 | 3.810.732.232 |

Người lập biểu

[Chữ ký]

Phan Thị Xuân Đào

Kế Toán Trưởng

[Chữ ký]

Vũ Thị Như Quỳnh



SUMMARY FINANCIAL STATEMENTS FOR THE YEAR 2025

I BALANCE SHEET

Unit: VND

| No. | ASSETS | Year 2024 | Year 2025 |
|----------|---|------------------------|------------------------|
| A | CURRENT ASSETS | 262,361,252,353 | 239,718,976,926 |
| I | Cash and cash equivalents | 5,842,589,426 | 18,559,621,665 |
| II | Short-term financial instruments | 138,294,042,200 | 114,218,887,000 |
| III | Trade and other receivables (current) | 58,874,405,104 | 58,288,565,662 |
| IV | Inventories | 49,671,004,422 | 40,312,571,565 |
| V | Other current assets | 9,679,211,201 | 8,339,331,034 |
| B | NON-CURRENT ASSETS | 307,873,745,192 | 295,675,298,008 |
| I | Long-term receivables | 331,760,000 | 331,760,000 |
| II | Fixed assets | 287,544,806,799 | 273,799,935,995 |
| | Tangible assets | 285,947,264,674 | 273,028,854,543 |
| | Intangible assets | 1,597,542,125 | 771,081,452 |
| III | Investment properties | | |
| IV | Construction in progress | 9,469,702,515 | 4,981,535,650 |
| V | Long-term financial assets | 8,330,000 | 8,330,000 |
| VI | Other non-current assets | 10,519,145,878 | 16,553,736,363 |
| | TOTAL ASSETS | 570,234,997,545 | 535,394,274,934 |
| | LIABILITIES AND SHAREHOLDERS' EQUITY | Year 2024 | Year 2025 |
| C | LIABILITIES | 314,574,316,468 | 270,411,323,647 |
| I | Current liabilities | 234,265,049,642 | 194,439,115,187 |
| II | Non-current liabilities | 80,309,266,826 | 75,972,208,460 |
| D | SHAREHOLDERS' EQUITY | 255,660,681,077 | 264,982,951,287 |
| I | Shareholders' equity | 255,660,681,077 | 264,982,951,287 |
| 1 | Owner's contributed capital | 130,000,000,000 | 130,000,000,000 |
| 2 | Development investment fund | 63,849,723,527 | 70,276,713,402 |
| 3 | Undistributed profit after tax | 61,810,957,550 | 64,706,237,885 |
| II | Other funds and reserves | | |
| | TOTAL LIABILITIES AND SHAREHOLDER | 570,234,997,545 | 535,394,274,934 |

| No. | ITEMS | Year 2024 | Year 2025 |
|-----|----------------------------|-----------------|----------------|
| 13 | Other profit / loss | 301,675,171 | 2,909,768,372 |
| 14 | Profit before income tax | 67,621,259,259 | 71,320,880,050 |
| 15 | Current income tax expense | 14,880,493,401 | 14,723,672,400 |
| 16 | Deferred income tax income | (1,199,020,822) | (237,859,365) |
| 17 | Profit for the period | 53,939,786,680 | 56,835,067,015 |
| 18 | Basic earnings per share | 2,494 | 4,372 |
| 19 | Diluted earnings per share | 2,494 | 4,372 |

III KEY FINANCIAL INDICATORS

| No. | ITEMS | Unit | Year 2024 | Year 2025 |
|----------|---|-------|--------------|--------------|
| 1 | Asset structure allocation | | | |
| | Current assets/Total assets | % | 46.01 | 44.77 |
| | Non-current assets/Total assets | % | 53.99 | 55.23 |
| 2 | Capital structure allocation | | | |
| | Liabilities/Total liabilities and shareholders' equity | % | 55.17 | 50.51 |
| | Shareholders' equity/Total liabilities and shareholders' equity | % | 44.83 | 49.49 |
| 3 | Liquidity | | | |
| | Current ratio (Total assets/Total liabilities) | Times | 1.81 | 1.98 |
| | Quick ratio (Current assets/Current liabilities) | Times | 1.12 | 1.23 |
| | Quick ratio (Cash & cash equivalents/Current liabilities) | Times | 0.02 | 0.10 |
| 4 | Profitability ratio | | | |
| | Profit before tax to net revenue ratio | % | 5.19 | 5.59 |
| | Profit after tax to net revenue ratio | % | 4.14 | 4.45 |
| 5 | Return on total assets ratio | | | |
| | Profit before tax to average total assets ratio | % | 11.72 | 12.90 |
| | Profit after tax to average total assets ratio | % | 9.35 | 10.28 |
| 6 | Profit after tax to average shareholders' equity ratio | % | 27.83 | 28.61 |

II CONSOLIDATED INCOME STATEMENT

| No. | ITEM | Year 2024 | Year 2025 |
|-----|--------------------------------------|-------------------|-------------------|
| 1 | Revenue from sales and services | 1,303,898,424,872 | 1,276,460,010,123 |
| 2 | Sales deductions | 449,153,140 | 408,608,209 |
| 3 | Net revenue from sales and services | 1,303,449,271,732 | 1,276,051,401,914 |
| 4 | Cost of sales | 1,106,719,683,898 | 1,075,259,420,079 |
| 5 | Gross profit from sales and services | 196,729,587,834 | 200,791,981,835 |
| 6 | Financial income | 6,282,311,092 | 5,386,416,503 |
| 7 | Financial expense | 6,152,144,910 | 6,110,746,764 |
| 8 | Selling expenses | 38,668,636,113 | 39,769,700,336 |
| 9 | Administrative expenses | 90,871,533,815 | 91,886,839,560 |
| 10 | Net operating profit | 67,319,584,088 | 68,411,111,678 |
| 11 | Other non-operating income | 3,187,910,655 | 6,720,500,604 |
| 12 | Other non-operating expense | 2,886,235,484 | 3,810,732,232 |

The entire financial report of the company is available at: www.capnuocchoロン.com.vn

Prepared by

Phan Thi Xuan Dao

Chief Accountant

Vu Thi Nhu Quynh



TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 410 /BC-CNCL

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị như sau:

A/-NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kể từ ngày 28/04/2025 đến thời điểm lập báo cáo này, Hội đồng quản trị Công ty gồm các thành viên sau:

- | | |
|----------------------------|--|
| 1. Ông Lê Hữu Quang | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 2. Ông Huỳnh Tuấn Anh | Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc |
| 3. Ông Đặng Đức Hiền | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 4. Bà Nguyễn Thị Thùy Linh | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 5. Ông Lê Huy Hùng | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 6. Ông Nguyễn Thanh Phong | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 7. Ông Hồ Lê Minh | Thành viên Hội đồng quản trị |

Số lượng cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu của các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn tính đến thời điểm lập báo cáo:

| Số TT | Họ và tên | Cổ phần trực tiếp / đại diện sở hữu | | Ghi chú |
|-------|----------------------|-------------------------------------|--------------------------|------------------------------------|
| | | Số lượng | Tỷ lệ % trên vốn điều lệ | |
| 1 | Lê Hữu Quang | 1.657.600 | 12,75% | |
| 2 | Đặng Đức Hiền | 1.662.600 | 12,79% | |
| 3 | Nguyễn Thị Thùy Linh | 1.657.600 | 12,75% | |
| 4 | Huỳnh Tuấn Anh | 1.657.600 | 12,75% | Thành viên HĐQT tham gia điều hành |
| 5 | Lê Huy Hùng | 1.820.000 | 14,00% | |
| 6 | Hồ Lê Minh | 973.570 | 7,49% | |
| 7 | Nguyễn Thanh Phong | | | |
| | Tổng cộng | 9.428.970 | 72,53% | |

B/-BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I/-Đánh giá của Hội đồng quản trị

1) Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2025 với sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Hội đồng quản trị, cùng với quyết tâm, nỗ lực, trách nhiệm của các thành viên trong Ban Giám đốc, và đặc biệt là sự nỗ lực

và phấn đấu của tập thể người lao động, Công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Tất cả các khoản thu, chi đều minh bạch, rõ ràng, hợp pháp và thực hiện đúng các quy định hiện hành. Bên cạnh đó chính sách chăm lo cho người lao động luôn được Ban Giám đốc quan tâm thực hiện đúng pháp luật.

2) **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty**

Trong năm 2025 Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Ban Giám đốc Công ty luôn bám sát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông giao để điều hành và theo dõi sát kết quả thực hiện; có đánh giá, phân tích định kỳ 1 lần / 1 tháng thông qua họp giao ban.

- Ban Giám đốc đã phân công, phân nhiệm cụ thể trong từng thành viên. Các thành viên Ban Giám đốc chủ động trong chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày, mạnh dạn ứng dụng công nghệ thông tin vào các mặt hoạt động của đơn vị.

- Bên cạnh việc xem xét, quyết định các công việc thuộc thẩm quyền, Ban Giám đốc cũng đã đề xuất với Hội đồng quản trị những vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức bộ máy, chủ trương sử dụng nguồn vốn vay trong xây dựng cơ bản, các giải pháp trong công tác giảm nước thất thoát thất thu, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động, định hướng phát triển Công ty trong năm và các năm tới.

Nói chung, trong năm 2025, với sự chủ động, mạnh dạn thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong tất cả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cùng tinh thần đoàn kết nhất trí cao, kinh nghiệm, sự điều hành linh hoạt, sâu sát và đầy tâm huyết, Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao phó, thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về quyền hạn và trách nhiệm của mình, đã chỉ đạo các phòng, ban, đội chuyên môn nghiệp vụ phát huy nội lực, khắc phục khó khăn. Kết quả sản xuất kinh doanh phản ánh nỗ lực của Công ty trong điều kiện khó khăn chung của ngành, đảm bảo hoàn thành kế hoạch về chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức.

| Số TT | Chỉ tiêu | ĐV tính | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ hoàn thành |
|-------|-----------------------------------|---------------------|-----------|-----------|------------------|
| 1 | Sản lượng nước tiêu thụ | 1.000m ³ | 108.000 | 108.632 | 100,59% |
| 2 | Tổng doanh thu | triệu đồng | 1.330.974 | 1.288.567 | 96,81% |
| 3 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | triệu đồng | 69.058 | 71.321 | 103,28% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | triệu đồng | 55.357 | 56.835 | 102,67% |
| 5 | Cổ tức | % | 16% | 20% | |

II/-Quản trị Công ty

1) **Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Về hoạt động chung:

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên với sự thống nhất rất cao của cổ đông khi 5/7 nội dung biểu quyết được thông qua với tỷ lệ trên 99% và 2/7 nội dung biểu quyết được thông qua với tỷ lệ trên 97%; Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp chính thức về các nội dung: tổ chức Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh, chi trả cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính, phê duyệt quỹ tiền lương, ký kết hợp đồng với Công ty TNHH thương mại N.T.P, ký kết hợp đồng với Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, công tác kiểm toán nội bộ. Bên cạnh đó, để giải quyết các vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị Công ty và việc quản lý điều hành, Hội đồng quản trị đã lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản

(6 lần). Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên Hội đồng quản trị cũng thường xuyên trao đổi thông tin về các vấn đề liên quan đến điều hành hoạt động của Công ty thông qua email, điện thoại.

Hội đồng quản trị luôn đảm bảo tính đồng thuận trong việc ra quyết định. Đối với các vấn đề mà các ý kiến có sự khác biệt sẽ được cân nhắc, làm rõ và điều chỉnh để tìm được sự thống nhất, và trong tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị đã thực hiện lựa chọn đơn vị kiểm toán theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo công tác kiểm toán định kỳ hàng năm, 6 tháng được thực hiện đầy đủ và đúng quy định.

Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho BKS. Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

Về công tác tổ chức nhân sự:

- Hội đồng quản trị luôn theo dõi, đánh giá và có những quyết định phù hợp, kịp thời về nhân sự thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; số cán bộ do Hội đồng quản trị bổ nhiệm đều hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Hội đồng quản trị nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của đội ngũ người lao động trong Công ty, từ đó thường xuyên có những chỉ đạo kịp thời, cùng với Ban Giám đốc kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý Công ty và sử dụng nguồn nhân lực; sắp xếp và bố trí lao động phù hợp; tìm nhiều giải pháp tăng năng suất lao động để tăng thu nhập nhằm đảm bảo cho người lao động có thu nhập ổn định, gắn bó lâu dài với Công ty.

- Hội đồng quản trị đã phối hợp Ban Giám đốc hoàn thành xây dựng văn hoá doanh nghiệp bao gồm: thông điệp Hội đồng quản trị và Ban Điều hành, Sứ mệnh – Tầm nhìn, Triết lý kinh doanh, Giá trị cốt lõi (Trách nhiệm, Tận tâm, Chuyên nghiệp, Đoàn kết, Đổi mới) và cam kết văn hóa. Đây là nền tảng để triển khai truyền thông và thực hành văn hóa trong toàn Công ty trong thời gian tới.

Về công tác giám sát đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Trong quá trình chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị thường xuyên duy trì giám sát đối với Giám đốc thông qua báo cáo và chất vấn tại các cuộc họp. Công tác giám sát giúp hoạt động của Giám đốc liên tục và nhất quán trong chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh, tuân thủ Điều lệ Công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của người đứng đầu bộ máy điều hành. Với các cán bộ quản lý khác, Hội đồng quản trị cứ chức năng nhiệm vụ được phân công, quá trình tổ chức thực hiện và kết quả công việc để có đánh giá và chỉ đạo kịp thời.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên. Chủ tịch Hội đồng quản trị tham dự tất cả các cuộc họp giao ban của Giám đốc với trưởng, phó các phòng, ban, đội (1 lần / 1 tháng), từ đó theo sát được tình hình chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc trong công việc hàng ngày.

- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

- Giám sát việc thực hiện thủ tục và chi trả cổ tức năm 2024 (2 đợt) theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về phân phối lợi nhuận năm 2024.

- Giám đốc cũng là thành viên Hội đồng quản trị nên việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên khác không trực tiếp điều hành được thực hiện thường xuyên và

đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc.

Công tác giám sát quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty chưa phát hiện vi phạm Điều lệ Công ty, vi phạm pháp luật cũng như những quy định, quy chế chung.

2) Lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị và Người quản lý Công ty

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách được Đại hội đồng cổ đông quyết định, mức thù lao năm 2025 của mỗi thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách là 84 triệu đồng (7 triệu đồng / người / tháng).

- Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát và Ban điều hành được hưởng theo quy định. Hội đồng quản trị thông qua quỹ tiền lương kế hoạch của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát và Ban điều hành trong năm, việc chi trả tiền lương hàng tháng được thực hiện theo quy chế trả lương chung của Công ty. Cuối năm, căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện xây dựng quỹ tiền lương thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Tiền thưởng cho Người quản lý Công ty (Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và Kế toán trưởng) thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành và được Đại hội đồng cổ đông quyết định, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

3) Các Nghị quyết / Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025 (từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025), Hội đồng quản trị đã thông qua 11 nghị quyết và ban hành 02 quyết định với các nội dung như sau:

- Chốt danh sách cổ đông họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Thời gian và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2025.
- Chi trả cổ tức năm 2024.
- Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.
- Quy chế kiểm toán nội bộ (sửa đổi, bổ sung).
- Đơn giá hợp đồng mua bán si nước sạch qua đồng hồ tổng năm 2025.
- Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025 của Người quản lý và người lao động của Công ty.
- Ủy quyền Giám đốc Công ty xem xét quyết định ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị mỗi hợp đồng, giao dịch dưới 01 (một) tỷ đồng với 03 công ty con, công ty thành viên và đơn vị trực thuộc của Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV trong năm 2025.
- Ký kết với Công ty TNHH thương mại N.T.P các hợp đồng mua vật tư.
- Ký kết với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV hợp đồng thuê và hợp đồng cho thuê tài sản hoạt động năm 2024.
- Ký kết với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV các hợp đồng về bồi dưỡng thi tay nghề cho người lao động, hợp đồng đào tạo, thỏa thuận hợp tác truyền thông.

4) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Tại các Đại hội đồng cổ đông thường niên có nội dung bầu Hội đồng quản trị, Công ty đã đưa vào chương trình Đại hội về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập, tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên độc lập được quy định cụ thể trong tài liệu đại hội. Tuy nhiên, Công ty không nhận được hồ sơ đề cử, ứng cử của cổ đông cho vị

trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Vì vậy hiện tại cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại khoản 4, Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

C/-KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và định hướng phát triển Công ty những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

1. Chỉ đạo triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Tăng cường công tác quản trị, giám sát thường xuyên việc thực hiện các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, giá bán bình quân, tỷ lệ thất thoát nước ... nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch lợi nhuận và cổ tức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Hỗ trợ và phối hợp cùng Giám đốc Công ty kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao nhất.

3. Tăng cường quan hệ với cổ đông nhằm cung cấp thông tin tới cổ đông một cách nhanh chóng, kịp thời và minh bạch.

4. Chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty xây dựng các giải pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026, cụ thể:

✓ Duy trì tỷ lệ 100% hộ dân trên địa bàn quản lý đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, liên tục, ổn định.

✓ Duy trì và tiếp tục kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước theo lộ trình đã đề ra.

✓ Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số... góp phần thực hiện cải tiến thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

✓ Vận hành hoạt động của Công ty theo hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

✓ Triển khai thực hành văn hóa doanh nghiệp, nâng cao tinh thần trách nhiệm và gắn kết nội bộ Công ty. Văn hóa doanh nghiệp sẽ là nền tảng thúc đẩy sự phát triển bền vững, mang lại giá trị lâu dài cho cả Công ty và khách hàng.

✓ Xây dựng Công ty phát triển ổn định, bền vững và hội nhập. Xây dựng hình ảnh công sở chuyên nghiệp từ cung cấp dịch vụ đến quản lý, vận hành mạng lưới cấp nước; nâng cao uy tín và thương hiệu Công ty.

✓ Giữ vững hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, gia tăng lợi nhuận, đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với nhà nước; bảo tồn và phát triển nguồn vốn góp của các cổ đông, ổn định và tăng dần cổ tức; đảm bảo thu nhập và từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu VT, VP.HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✓
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
CHỢ LỚN
P. CHỢ LỚN - TP. HỒ CHÍ MINH
M.S.D.N 03047976
Lê Hữu Quang

SAIGON WATER CORPORATION
CHO LON WATER SUPPLY
JOINT STOCK COMPANY

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

No.: 410 /BC-CNCL

Ho Chi Minh City, day 1 month 4 year 2026

REPORT ON THE ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025

To: The General Meeting of Shareholders of Cho Lon Water Supply
Joint Stock Company

The Board of Directors of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders the report on the activities for the year 2025 and the operational directions for the year 2026 of the Board of Directors as follows:

A/-BOARD OF DIRECTORS PERSONNEL

From April 28, 2025, to the date of this report, the Board of Directors of the Company comprises the following members:

- | | |
|-----------------------------|---|
| 1. Mr. Le Huu Quang | Chairman of the Board of Directors |
| 2. Mr. Huynh Tuan Anh | Member of the Board of Directors cum Director |
| 3. Mr. Dang Duc Hien | Member of the Board of Directors |
| 4. Ms. Nguyen Thi Thuy Linh | Member of the Board of Directors |
| 5. Mr. Le Huy Hung | Member of the Board of Directors |
| 6. Mr. Nguyen Thanh Phong | Member of the Board of Directors |
| 7. Mr. Ho Le Minh | Member of the Board of Directors |

The number of shares owned and represented by the members of the Board of Directors of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company as of the date of this report:

| No. | Full Name | Direct Shares / Representative Ownership | | Note |
|-----|----------------------|--|-------------------------------|--|
| | | Quantity | Percentage of Charter Capital | |
| 1 | Le Huu Quang | 1,657,600 | 12.75% | |
| 2 | Dang Duc Hien | 1,662,600 | 12.79% | |
| 3 | Nguyen Thi Thuy Linh | 1,657,600 | 12.75% | |
| 4 | Huynh Tuan Anh | 1,657,600 | 12.75% | Executive Member of the Board of Directors |
| 5 | Le Huy Hung | 1,820,000 | 14.00% | |
| 6 | Ho Le Minh | 973,570 | 7.49% | |
| 7 | Nguyen Thanh Phong | | | |
| | Total | 9,428,970 | 72.53% | |

B/-ACTIVITY REPORT FOR THE YEAR 2025

I/-Assessment by the Board of Directors

1) Assessment by the Board of Directors on the Company's activities

In 2025, with decisive and timely direction from the Board of Directors, along with the determination, effort, and responsibility of the members of the Executive Board, and especially the efforts and striving of the collective workforce, the Company achieved the profit targets set by the General Meeting of Shareholders.

All revenues and expenses were transparent, clear, legal, and executed in compliance with current regulations. Additionally, employee welfare policies was always implemented by the Executive Board in accordance with the law.

2) Assessment by the Board of Directors on the activities of the Executive Board

In 2025, the Executive Board successfully fulfilled the assigned tasks.

- The Executive Board of the Company consistently adhered to the business production targets assigned by the General Meeting of Shareholders to manage and closely monitor the implementation results; evaluations and analyses were conducted periodically on a monthly basis through briefing meetings.

- The Executive Board specifically assigned and delegated tasks among its members. The members of the Executive Board were proactive in directing and managing daily business operations, actively applying information technology across the Company's operations.

- In addition to considering and deciding on matters within its authority, the Executive Board also proposed to the Board of Directors issues related to organizational structure, policies on the use of loan capital in basic construction, solutions for reducing water loss and revenue loss, promoting the application of information technology in activities, and the development orientation of the Company for the current and upcoming years.

In general, in 2025, with proactive and bold implementation of comprehensive solutions across all business activities of the Company, along with a high spirit of unity and consensus, experience, flexible and thorough management, and dedication, the Executive Board successfully fulfilled the tasks assigned by the Board of Directors. They rigorously and fully adhered to their rights and responsibilities, directing departments and specialized teams to leverage internal resources and overcome difficulties. The business results reflect the Company's efforts amid the industry's common challenges, ensuring the achievement of profit and dividend targets.

| No. | Criteria | Unit | Plan | Actual | Completion Rate |
|-----|------------------------------------|----------------------|-----------|-----------|-----------------|
| 1 | Water Consumption Volume | 1,000 m ³ | 108,000 | 108,632 | 100.59% |
| 2 | Total Revenue | million VND | 1,330,974 | 1,288,567 | 96.81% |
| 3 | Total Accounting Profit Before Tax | million VND | 69,058 | 71,321 | 103.28% |
| 4 | Profit After Corporate Income Tax | million VND | 55,357 | 56,835 | 102.67% |
| 5 | Dividend | % | 16% | 20% | |

II/-Corporate Governance

1) Activities of the Board of Directors

Regarding general activities:

In 2025, the Board of Directors successfully convened the 2025 Annual General Meeting of Shareholders with a very high level of shareholder agreement, as 5 out of 7 voting items were approved with over 99% and 2 out of 7 voting items were approved with

over 97%. The Board of Directors organized 5 official meetings on matters including the organization of the General Meeting of Shareholders, business plans, dividend payments according to the General Meeting of Shareholders' Resolution, selection of the audit firm for financial statements, approval of the salary fund, signing contracts with N.T.P Trading Company Limited, signing contracts with Saigon Water Supply Corporation One Member Limited Liability Company, and internal audit activities. Additionally, to address urgent issues related to business operations, corporate governance, and management, the Board of Directors sought written voting opinions from its members (6 times). Besides regular meetings, Board members also frequently exchanged information on matters related to the Company's operations via email and telephone.

The Board of Directors always ensures consensus in decision-making. For issues where opinions differ, they are considered, clarified, and adjusted to reach agreement, and in all Board meetings, the Head of the Supervisory Board and members of the Supervisory Board are present.

The Board of Directors appointed the audit firm as authorized by the General Meeting of Shareholders, ensuring that the annual and semi-annual audits are conducted fully and in compliance with regulations.

The Company's Board of Directors has promptly and fully provided the resolutions and decisions of the Board of Directors to the Supervisory Board. The Executive Board has facilitated the Supervisory Board in collecting information and documents related to the Company's business operations upon request.

Regarding personnel organization:

- The Board of Directors consistently monitors, evaluates, and makes timely and appropriate personnel decisions within its authority; all officers appointed by the Board of Directors have fulfilled their assigned tasks.

- The Board of Directors deeply recognizes the importance of the Company's workforce, thereby consistently providing timely directives, along with the Executive Board, to consolidate the Company's management structure and utilize human resources; arranging and deploying labor recognizes the importance appropriately; finding various solutions to increase labor productivity to raise income, ensuring stable income for employees and fostering long-term commitment to the Company.

- The Board of Directors, in collaboration with the Executive Board, has fulfilled the establishment of corporate culture, including the message from the Board of Directors and the Executive Management, Mission – Vision, Business Philosophy, Core Values (Responsibility, Dedication, Professionalism, Solidarity, Innovation), and cultural commitment. This serves as the foundation for communication and cultural practice throughout the Company in the upcoming period.

Regarding the supervision of the Director and other management personnel:

- In directing the Company's activities, the Board of Directors consistently maintains oversight of the Director through reports and inquiries at meetings. This supervision ensures the Director's activities are continuous and consistent in directing business operations, adhering to the Company Charter without hindering the creativity and initiative of the head of the executive apparatus. For other management personnel, the Board of Directors evaluates and provides timely guidance based on assigned functions, the organization of implementation, and work results.

- Supervision of the implementation of the Resolutions of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders. The Chairperson of the Board of Directors attends all briefing

meetings of the Director with the heads and deputies of departments and teams (on a monthly basis), thereby closely monitoring the direction and management of the Executive Board's daily business operations.

- Supervision of the implementation of periodic and extraordinary reporting and information disclosure to the State Securities Commission, Ho Chi Minh City Stock Exchange, and the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.

- Supervision of the procedures and payment of dividends for 2024 (in two installments) in accordance with the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders on the distribution of 2024 profits.

- The Director, also a member of the Board of Directors, ensures that information and reports are regularly and fully provided to other non-executive members, facilitating timely direction and supervision by the Board of Directors over the Executive Board.

The supervision of the organization and execution of tasks by the Director and other management personnel in the Company has not detected any violations of the Company Charter, laws, or general regulations and policies.

2) Salaries, Bonuses, and Remuneration for the Board of Directors and Company Management

- The remuneration for non-executive members of the Board of Directors is determined by the General Meeting of Shareholders, with the 2025 remuneration for each non-executive member set at VND 84 million (VND 7 million per person per month).

- The salaries of the Chairperson of the Board of Directors, Head of the Supervisory Board, and Executive Management are in accordance with regulations. The Board of Directors approves the planned salary fund for the Chairperson of the Board of Directors, Head of the Supervisory Board, and Executive Management for the year, with monthly salary payments made according to the Company's general salary payment regulations. At the end of the year, based on business performance, the Company establishes the actual salary fund in accordance with legal regulations.

- Bonuses for Company Management (Board of Directors, Supervisory Board, Executive Management, and Chief Accountant) are implemented in accordance with current legal regulations and decided by the General Meeting of Shareholders, based on the Company's business performance.

3) Resolutions / Decisions of the Board of Directors

In 2025 (from January 1, 2025, to December 31, 2025), the Board of Directors approved 11 resolutions and issued 2 decisions with the following contents:

- Finalization of the Shareholder List for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

- Approval of the time and Agenda for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

- Approval of the 2025 Business and Investment Plan.

- Approval of the 2024 dividend payment.

- Election of the Chairman of the Board of Directors.

- Selection of the Audit Firm for the 2025 Financial Statements. Amendments and supplements to the Internal Audit Regulations. Unit Price for Bulk Water Supply Contracts via Main Meter for 2025.

- Approval of the Actual Salary Fund for 2024 and the Planned Salary Fund for 2025 for Company Managers and Employees.

- Authorization for the Company Director to consider and decide on signing contracts and transactions with a value of less than VND 1 billion per contract or transaction with three subsidiaries, affiliated companies, and units under Saigon Water Corporation in 2025.
- Signing of contracts for the purchase of materials with N.T.P Trading Co., Ltd.
- Signing of leasing and lease contracts for operational assets with Saigon Water Corporation for 2024.
- Signing contracts with Saigon Water Corporation regarding skill training for employees, training contracts, and media cooperation agreements.

4) Activities of Independent Members of the Board of Directors.

At the Annual General Meetings of Shareholders with the agenda of electing the Board of Directors, the Company included in the Meeting Agenda the nomination and self-nomination of independent members of the Board of Directors, with specific standards and conditions for independent members outlined in the meeting documents. However, the Company did not receive any nominations or self-nomination from shareholders for the position of independent member of the Board of Directors. Therefore, currently, the structure of the Company's Board of Directors does not include any independent members as stipulated in Clause 4, Article 276 of Decree 155/2020/ND-CP of the Government.

PLAN OF ACTIVITIES FOR THE BOARD OF DIRECTORS IN 2026

Based on the 2026 business plan and the Company's development orientation for the following years, the Board of Directors proposes the 2026 activity plan as follows:

1. Direct the implementation of the resolutions of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders. Strengthen management and regularly monitor the achievement of targets regarding production volume, revenue, average selling price, water loss rate, etc., to ensure the completion of profit and dividend plans approved by the General Meeting of Shareholders.
2. Support and coordinate with the Company Director to promptly resolve difficulties and obstacles to effectively address and decide on issues related to the Company's business operations.
3. Enhance relations with shareholders to provide information to shareholders quickly, timely, and transparently.
4. Direct the Executive Board to develop solutions for key tasks in 2026, specifically:
 - ✓ Maintain a 100% rate of households in the managed area ensuring safe, continuous, and stable water supply.
 - ✓ Maintain and continue to reduce the water loss rate according to the established roadmap.
 - ✓ Continue to enhance the application of information technology and digital transformation, contributing to the improvement of administrative procedures and the quality of customer service. ✓ Operate the Company's activities in accordance with the ISO 9001:2015 Quality Management System.
 - ✓ Implement corporate culture practices, enhancing the sense of responsibility and internal cohesion within the Company. Corporate culture will serve as a foundation for sustainable development, bringing long-term value to both the Company and its customers.
 - ✓ Develop the Company to achieve stable, sustainable growth and integration. Build a professional corporate image from service provision to the management and operation of the water supply network; enhance the Company's reputation and brand.

✓ Maintain the effectiveness of business operations, increase profits, ensure full compliance with financial obligations to the state; preserve and develop the contributed capital of shareholders, stabilize and gradually increase dividends; ensure income and progressively improve the employees' living standards.

Respectfully.

**O.B. OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

Recipients :

- As above;
- File VT, Office of the Board of Directors.



Le Huu Quang





CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 051/BC-BKS - CNCL

TP.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ về tổ chức và hoạt động Công ty Cổ Phần Cấp Nước Chợ Lớn ;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Chợ Lớn;
- Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2025 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025;
- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện kiểm toán và phát hành 30/2026/UHYHCM-BCKTDL ngày 20/03/2026;

Ban Kiểm Soát (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tình hình hoạt động của BKS, kết quả hoạt động kinh doanh của Công Ty Cổ phần Cấp Nước Chợ Lớn năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026

1. Thành viên Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Chợ Lớn gồm 05 thành viên được bầu trong nhiệm kỳ 2022 -2027 tại Đại hội đồng Cổ Đông ngày 27/04/2022, trong đó có 01 thành viên chuyên trách:

- | | |
|------------------------------|------------------------|
| 1. Ông Hoàng Thanh Bình | - Trưởng Ban kiểm soát |
| 2. Bà Nguyễn Thị Như Hòa | - Thành viên BKS |
| 3. Ông Nguyễn Ngọc Lương | - Thành viên BKS |
| 4. Bà Lê Thị Kim Xuyên | - Thành viên BKS |
| 5. Bà Trương Thị Thanh Nhung | - Thành viên BKS |

Trong năm 2025 Ban kiểm soát có thay đổi một nhân sự, và Bà Nguyễn Thị Như Hòa được bầu thay thế Bà Nguyễn Thị Bảo Châu tại Đại hội đồng Cổ Đông năm 2025 ngày 28/04/2025.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trên cơ sở quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ Phần Cấp Nước Chợ Lớn, BKS thay mặt Đại hội đồng cổ đông thực hiện việc giám sát các hoạt động của công ty, tập trung về hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty và chủ yếu với những nội dung sau :

- Giám sát công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Điều hành (BDH) và cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện Nghị quyết 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của ĐHĐCĐ giao.

- Kiểm tra và thẩm định các báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm của Công ty, và phối hợp với HĐQT giám sát công tác quản lý của Ban Giám đốc Công ty.

- Đề xuất với ĐHĐCĐ và HĐQT chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính năm 2025 theo nghị quyết 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2025 của ĐHĐCĐ năm 2025.

- Trao đổi với kiểm toán viên độc lập những vấn đề chưa rõ được ghi nhận trên báo cáo tài chính bán niên và cuối năm để cùng thống nhất để đưa ra kết luận hợp lý, trung thực, phù hợp với quy định của chuẩn mực kế toán hiện hành.

- Đại diện BKS tham gia các cuộc họp giao ban với Ban giám đốc và các phòng ban định kỳ mỗi tháng một lần, nắm bắt việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính để kịp thời đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch.

- Theo dõi tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, chỉ tiêu tài chính qua các báo định kỳ của công ty, tham gia các cuộc họp HĐQT đầy đủ, qua đó BKS có nhận xét, phân tích và kiến nghị kết quả thực hiện của công ty với Ban Giám đốc, HĐQT.

- Thực hiện các công việc khác theo thẩm quyền của BKS được quy định theo pháp luật hiện hành.

3. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm 2025, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để thống nhất thông qua các chương trình, nội dung làm việc và hoạt động sau:

- Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 trình ĐHĐCĐ thường niên.

- Xem xét và đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập, soát xét Báo cáo tài chính Công ty năm 2025.

- Thẩm định lại các kết luận của kiểm toán viên theo Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

- Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính, kinh doanh và các hoạt động quản lý khác của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT công ty.

- Xem xét việc xây dựng kế hoạch tài chính năm 2026.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS thường xuyên liên lạc với nhau qua mail, điện thoại hoặc trao đổi trực tiếp về các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh, tài chính của công ty để kịp thời có ý kiến.

4. Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

-Thù lao năm 2025 của 04 thành viên BKS không chuyên trách thực hiện theo Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ-CNCL ngày 28/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông.

- Tiền thù lao của thành viên BKS không chuyên trách Công ty thực hiện 4.000.000 đồng/người/tháng, với tổng tiền thù lao đã hạch toán trong năm là 192.000.000 đồng.

-Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách được xây dựng và chi trả theo quy chế trả lương của công ty, và phù hợp với Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025

và Thông tư 003/2025/TT-BNV ngày 28/04/2025 về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

- Công ty đã chi và hạch toán tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2025 theo quy định và được thể hiện trên báo cáo tài chính sau kiểm toán.

5. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

- Trên cơ sở Điều lệ, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, các thành viên BKS luôn chủ động trong nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, BKS và luôn kịp thời có những góp ý với HĐQT, Ban Giám đốc về công tác quản lý, thực hiện các chỉ tiêu SXKD, tài chính nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ được giao, đáp ứng việc phát triển của Công ty. Với kết quả hoạt động đã thực hiện trong năm 2025, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS tổ chức họp và thảo luận đánh giá kết quả hoạt động kinh của công ty định kỳ hàng quý phù hợp với điều lệ công ty và quy chế hoạt động của BKS.

- Các thành viên BKS năng động và luôn phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ trong việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty.

- BKS thực hiện nhiệm vụ của mình trong việc xem xét kết quả kinh doanh, tài chính của Công ty một cách trung thực, hợp lý vì lợi ích của cổ đông và luôn gửi ý kiến của BKS đến HĐQT để cùng phối hợp trong công tác quản trị, quản lý công ty.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS thường xuyên trao đổi, và chia sẻ với Ban giám đốc về các vấn đề có liên quan đến quy định, nghiệp vụ phù hợp với chuẩn mực kế toán, thuế nhằm đảm bảo việc tuân thủ quy định của nhà nước và pháp luật.

- Ban Kiểm soát hoạt động theo đúng quyền và trách nhiệm được quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty, Quy chế hoạt động của BKS, và các quy định của pháp luật hiện hành.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Kết quả giám sát tình hình tuân thủ quy định pháp luật

- Công ty hoạt động kinh doanh theo hình thức công ty cổ phần từ tháng 01 năm 2007 với vốn điều lệ là 130.000.000.000 đồng theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mã số thuế 0304797806 ngày 26/04/2023 (thay đổi lần 4).

- Việc công bố thông tin của Công ty luôn tuân thủ đầy đủ các chế độ báo cáo định kỳ cho UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán tại Tp.Hồ Chí Minh và Trung Tâm lưu ký chứng khoán đúng thời hạn theo quy định.

Trong năm qua, BKS không nhận được khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào bằng văn bản, bằng hình thức khác về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-DHDCD-CNCL ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã thực hiện như sau:

2.1/ Đánh giá các chỉ tiêu kinh doanh trong năm 2025

Đơn vị tính : triệu đồng

| Chi tiêu | Thực hiện 2024 | Kế hoạch 2025 (Theo nghị quyết 04/NQ-ĐHĐCĐ) | Thực hiện 2025 | Tỷ lệ TH2025/ KH2024 | Tỷ lệ TH2025/ TH2024 |
|------------------------------|----------------|---|----------------|----------------------|----------------------|
| 1. Tổng doanh thu | 1.312.919 | 1.330.974 | 1.288.158 | 96,78% | 98,11% |
| 2. Tổng lợi nhuận trước thuế | 67.621 | 69.058 | 71.321 | 103,28% | 105,47% |
| 3. Tổng lợi nhuận sau thuế | 53.940 | 55.357 | 56.835 | 102,67% | 105,37% |
| 4. Cổ tức (%) | 20 | 16 | 20 | Tăng 4% | 100,00% |

Kết quả thực hiện được như sau :

+ Tổng doanh thu năm 2025 thực hiện được 1.288,16 tỷ đồng đạt 96,78% kế hoạch, giảm 1,89% so với cùng kỳ năm trước.

+ Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2025 thực hiện được 71,32 tỷ đồng đạt 103,28% kế hoạch, tăng 5,47% so với cùng kỳ năm trước.

+ Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2025 thực hiện được 56,84 tỷ đồng đạt 102,67% kế hoạch, tăng 5,37% so với cùng kỳ năm trước.

Tuy tổng doanh thu năm 2025 công ty chỉ thực hiện được 96,78% kế hoạch và giảm 1,89% so với cùng kỳ năm trước, nhưng Tổng lợi nhuận sau thuế công ty vẫn thực hiện được 102,67% kế hoạch và tăng 5,37% so với cùng kỳ, nhờ vào việc công ty đã kiểm soát tốt chi phí, giá vốn bán hàng thông qua việc thực hiện tốt công tác giám sát thoát nước, phân bổ các khoản chi phí phù hợp với quy định.

+ HDQT dự kiến trình ĐHĐCĐ chi cổ tức năm 2025 là 20% tăng 4% so với kế hoạch.

Như vậy, với kết quả đã thực hiện được năm 2025 Ban kiểm soát đánh giá công ty đã thực hiện hoàn thành và vượt kế hoạch chỉ tiêu tổng lợi nhuận sau thuế và cổ tức theo nghị quyết 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội cổ đông.

2.2. Tình hình thực hiện trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025 :

- Công ty thực hiện chi trả cổ tức: lần 1 (16%), lần 2 (4%) với tổng tiền 26.000.000.000 đồng (tổng cộng 2 lần là 20% trên vốn điều lệ).

- Quỹ đầu tư phát triển: 7.000.000.000 đồng

- Quỹ thưởng người quản lý công ty : 787.183.894 đồng

- Quỹ khen thưởng và phúc lợi : 23.047.883.121 đồng

2.3. Thực hiện thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách và thư ký HĐQT

Công ty thực hiện chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách theo Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ-CNCL ngày 28/04/2025 với tổng chi phí là 696 triệu đồng, và thù lao cho thành viên quản trị, kiêm thư ký HĐQT là 60 triệu đồng đã được chi trả theo quy định.

2.4. Thực hiện các hợp đồng giao dịch với bên có liên quan và Tổng Công ty Cấp Nước Sài Gòn – TNHH MTV

Công ty thực hiện phù hợp với thẩm quyền do Đại hội đồng cổ đông giao theo Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ-CNCL ngày 28/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông, điều lệ công ty, luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan.

2.5. Thực hiện chọn Công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2025

Việc chọn công ty kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính năm 2025, ngày 11/06/2025 Hội đồng quản trị đã xem xét danh sách các đơn vị kiểm toán theo đề xuất của BKS và ban hành Nghị quyết số 53/NQ-HĐQT thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính công ty năm 2025 theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ-CNCL ngày 28/04/2025 của ĐHĐCĐ.

2.6. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025 :

Theo số liệu tại báo cáo 205/BC-CNCL ngày 14/01/2026 của công ty về kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2026, Ban kiểm soát có nhận xét về kết quả đã thực hiện như sau :

- + Sản lượng nước tiêu thụ năm 2025 thực hiện được 106,065 triệu m³ đạt 95,9% kế hoạch, giảm 2,36% so với cùng kỳ năm trước.
- Giá bán bình quân năm 2025 thực hiện được 11.751 đồng/m³, giảm 74 đồng/m³ so với kế hoạch, giảm 47 đồng/m³ so với cùng kỳ năm trước.
- + Tỷ lệ thất thoát nước năm 2025 thực hiện được 12,11% giảm 0,09% so với kế hoạch, tăng 0,32% so với cùng kỳ năm trước.

Ngoài các chỉ tiêu chính trên, công ty đã thực hiện tốt một số các công tác khác :

- + Gắn mới 2.609 đồng hồ nước cho khách hàng, đạt 144,94% kế hoạch
- + Thay định kỳ 51.993 đồng hồ nước, đạt 100,56% kế hoạch

Với kết quả công ty đã thực hiện được trong năm 2025 Ban kiểm soát nhận thấy :

Công ty đã thực hiện hoàn thành và vượt kế hoạch hầu hết các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, riêng chỉ tiêu sản lượng nước tiêu thụ, giá bán bình quân chưa đạt kế hoạch và giảm so với cùng kỳ, cho thấy nhu cầu sử dụng nước của khách hàng có xu hướng sụt giảm. Nguyên nhân do ảnh hưởng của kinh tế còn nhiều khó khăn, sức mua giảm, các đơn vị kinh doanh có xu hướng thu hẹp sản xuất, hình thức bán hàng chuyển dịch từ trực tiếp sang bán hàng online, người dân có xu hướng sử dụng tiết kiệm, trời mưa kéo dài, và việc thay đổi chính quyền 2 cấp đã tác động trực tiếp đến tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

Nhìn chung, với kết quả thực hiện năm 2025 Ban kiểm soát đánh giá hoạt động kinh doanh của công ty có bị ảnh hưởng nhưng vẫn ổn định.

3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025

W

Báo cáo tài chính năm 2025 kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện kiểm toán và phát hành báo cáo số 30/2026/UHYHCM-BCKTĐL ngày 20/03/2026 bao gồm:

- + Bảng Cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2025
- + Báo cáo kết quả kinh doanh cho năm tài chính 2025
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2025
- + Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2025

Theo ý kiến của kiểm soát viên Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY như sau :

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Kết quả tài chính năm 2025 được tóm tắt với một số chỉ tiêu chính cơ bản sau :

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính : đồng

| Chỉ tiêu | 31/12/2025 | 01/01/2025 |
|------------------------|-----------------|-----------------|
| I/ Tài sản ngắn hạn | 239.718.976.926 | 262.361.252.353 |
| II/ Tài sản dài hạn | 295.675.298.008 | 307.873.745.192 |
| A/ Tổng tài sản | 535.394.274.934 | 570.234.997.545 |
| III/ Nợ phải trả | 270.411.323.647 | 314.574.316.468 |
| Trong đó : nợ ngắn hạn | 194.439.115.187 | 234.265.049.642 |
| IV/ Vốn chủ sở hữu | 264.982.951.287 | 255.660.681.077 |
| B/ Tổng nguồn vốn | 535.394.274.934 | 570.234.997.545 |

BẢNG KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025

Đơn vị tính : tỷ đồng

| Chỉ tiêu | Thực hiện 2024 | Kế hoạch 2025 | Thực hiện 2025 | Tỷ lệ TH2025/ KH2025 | Tỷ lệ TH2025/ TH2024 |
|-------------------|----------------|---------------|----------------|----------------------|----------------------|
| 1. Tổng doanh thu | 1.312,919 | 1.330,974 | 1.288,158 | 96,78% | 98,11% |

| | | | | | |
|------------------------------|-----------|-----------|-----------|---------|---------|
| 2. Tổng chi phí | 1.245,298 | 1.261,916 | 1.216,837 | 96,43% | 97,71% |
| 2. Tổng lợi nhuận trước thuế | 67,621 | 69,058 | 71,320 | 103,28% | 105,47% |
| 3. Tổng lợi nhuận sau thuế | 53,939 | 55,357 | 56,835 | 102,67% | 105,37% |
| 4. Cổ tức (%) | 20 | 16 | 20 | 125,00% | 100,00% |

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

| Stt | Chỉ tiêu | ĐVT | Kỳ này | Kỳ trước |
|-----|--|-----|--------|----------|
| 1 | Chỉ số về khả năng thanh toán (lần) | | | |
| | Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng TS/Nợ phải trả) | Lần | 1,98 | 1,81 |
| | Khả năng thanh toán đến hạn (TSNH / NNH) | Lần | 1,23 | 1,12 |
| 2 | Chỉ số về khả năng sinh lời (%) | | | |
| | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân (ROA) | % | 10,28 | 9,35 |
| | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) | % | 28,61 | 27,83 |

3.1. Đánh giá chung về kết quả kinh doanh :

Sau khi xem xét báo cáo tài chính năm 2025 của công ty, Ban kiểm soát nhận thấy :

+ Tổng doanh thu năm 2025 thực hiện được 1.288,16 tỷ đồng đạt 96,78% kế hoạch, giảm 1,89% so với cùng kỳ năm trước.

+ Tổng chi phí năm 2025 thực hiện được 1.216,84 tỷ đồng đạt 96,43% kế hoạch, giảm 2,29% so với cùng kỳ năm trước.

+ Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2025 thực hiện được 71,32 tỷ đồng đạt 103,28% kế hoạch, tăng 5,47% so với cùng kỳ năm trước.

+ Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2025 thực hiện được 56,84 tỷ đồng đạt 102,67% kế hoạch, tăng 5,37% so với cùng kỳ năm trước.

3.2. Hiệu quả kinh doanh được đánh giá thông qua một số chỉ tiêu sau :

+ Tỷ suất LNST/ Tổng TSBQ (ROA) : thực hiện được 10,28% tăng 0,78% so với cùng kỳ năm trước

+ Tỷ suất LNST/ Tổng VCSHBQ (ROE) : thực hiện được 28,61% tăng 0,93% so với cùng kỳ năm trước

+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu : năm 2025 thực hiện được 4.372 đồng/cp tăng 5,37%(+223 đồng/cp) so với cùng kỳ năm trước

3.3. Khả năng thanh toán thông qua một số chỉ tiêu sau :

+ Khả năng thanh toán đến hạn: 1,23 lần tăng 0,11 lần so với cùng kỳ năm trước.

W

+ Khả năng thanh toán hiện hành : 1,98 lần tăng 0,17 lần so với cùng kỳ năm trước

➤ Ban kiểm soát đánh giá với vai trò, chức trách nhiệm vụ điều hành của mình, Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo công ty luôn đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định, điều này đã mang lại hiệu quả cho hoạt động kinh doanh năm 2025 của công ty. Tổng lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 56,84 tỷ đồng tăng 2,67% so với kế hoạch, tăng 5,37% so với cùng kỳ năm trước. Công ty đã chi cổ tức là 20% tăng 4% so với kế hoạch trong nghị quyết 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông giao. Với kết quả đó, BKS đánh giá tình hình kinh doanh của công ty trong năm 2025 vẫn ổn định và phát triển. Công ty luôn đảm bảo và phát triển nguồn vốn của cổ đông.

4. Báo cáo về giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan

Căn cứ tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều 43 Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp Nước Chợ Lớn, BKS nhận thấy:

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện giao dịch với bên có liên quan cụ thể như sau :

- + Tổng Công ty Cấp Nước Sài Gòn TNHH –MTV,(cổ đông chiếm 51% vốn điều lệ)
- + Công ty cổ phần tư vấn Giao Thông Công Chánh (Thuộc tập đoàn Sawaco)
- + Công ty TNHH MTV Công Trình GTCC (Thuộc tập đoàn Sawaco)
- + Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng cấp nước (Thuộc tập đoàn Sawaco)
- + Công ty cổ phần Cơ Khí CTCC (Thuộc tập đoàn Sawaco)
- + Công ty TNHH Thương mại N.T.P (Liên quan với TV HĐQT)

Nội dung giao dịch cụ thể: mua bán nước sạch, cung cấp vật tư ngành nước,tham gia thực hiện các dự án cấp nước ...

Giá trị giao dịch giữa các bên liên được thể hiện trên Báo cáo tài chính Công ty sau kiểm toán số: 30/2026/UHYHCM-BCKTDL phát hành ngày 20/03/2026 (chi tiết tại thuyết minh 38).

Công ty thực hiện giao dịch giữa đơn vị với các bên có liên quan tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Nghị định và Thông tư về công bố thông tin lợi ích có liên quan.

5. Thực hiện giám sát tình hình quản lý và điều hành hoạt động Công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

5.1. Hội đồng quản trị (HĐQT)

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Các cuộc họp do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, các thành viên thảo luận nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của mình để tham gia góp ý các nội dung trong cuộc họp.

Công tác điều hành của Hội đồng quản trị luôn đảm bảo tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động điều hành của công ty luôn đảm bảo tính công khai và minh bạch.

Ngoài những phiên họp trực tiếp của HĐQT, khi có một số vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị Công ty, HĐQT tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản theo đúng điều lệ của Công ty.

HDQT đã triển khai thực hiện Nghị quyết 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2025 của ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua việc cụ thể hóa các Nghị quyết và quyết định. Năm 2025, HDQT đã ban hành 11 Nghị quyết và 02 Quyết định để chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tài chính, đồng thời đánh giá và giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

Với những hoạt động của HDQT năm 2025, Ban kiểm soát đánh giá các thành viên HDQT có nhiều cố gắng, và sâu sát với các hoạt động kinh doanh của công ty, phối hợp với Ban Giám đốc công ty thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

5.2. Ban Điều hành Công ty (BDH)

Đến ngày 31/12/2025 nhìn chung Nghị quyết 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông, và các Nghị quyết, Quyết định HDQT đã được Ban điều hành triển khai thực hiện.

Trong năm 2025, Ban giám đốc công ty đã triển khai tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh: tỷ lệ giám sát thoát nước, tổng lợi nhuận và một số chỉ tiêu khác đều hoàn thành và vượt kế hoạch. Riêng chỉ tiêu sản lượng nước tiêu thụ, giá bán bình quân công ty thực hiện chưa đạt theo kế hoạch do bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan.

Trong năm 2025, Ban giám đốc tiếp tục cải tạo văn phòng làm việc, tạo môi trường, điều kiện làm việc thuận lợi cho CB.CNLD, nâng cao chất lượng phục vụ cho khách hàng, và xây dựng văn hóa doanh nghiệp, hoàn thiện các quy trình sản xuất nâng cao năng suất lao động, mang lại hiệu quả kinh doanh cho công ty ngày càng tốt hơn.

Thực hiện trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, và chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông.

Tuân thủ quy định pháp luật và thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, chính sách cho người lao động an tâm công tác.

Nhìn chung, với sự chủ động và mạnh dạn thực hiện nhiệm vụ, Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HDQT giao trong năm 2025 Nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình trong công tác điều hành các hoạt động, qua đó mang lại hiệu quả cho công ty.

Kết thúc năm tài chính 2025, công ty đã đạt tổng lợi nhuận sau thuế 56.84 tỷ đồng tăng 2,67% so với kế hoạch, chi cô tức là 20% cao hơn kế hoạch 4% theo nghị quyết 04/NQ-ĐHĐCĐ- CNCL ngày 28/4/2025.

5.3. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS, HDQT và BDH

-Trong năm 2025, BKS luôn nhận được sự quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi của HDQT, BDH Công ty trong việc cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

-Định kỳ hàng quý BKS tham gia họp cùng với HDQT, có những nhận xét đánh giá và kiến nghị về tình hình kinh doanh tài chính của công ty trong quyền hạn và trách nhiệm của mình. Những ý kiến đóng góp của BKS đều được ghi nhận và triển khai thực hiện theo quy định.

- Ban Kiểm soát luôn bám sát công tác thực hiện các chỉ tiêu sản xuất định kỳ hàng tháng, và tình hình tài chính hàng quý, cùng phối hợp với HĐQT và BDH công ty thực hiện tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

III. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026

Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện các quyền và trách nhiệm của BKS, tăng cường công tác giám sát hoạt động Công ty trong năm 2026, cụ thể:

- Giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2026.
- Tiếp tục giám sát việc công bố thông tin định kỳ theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán đối với thị trường chứng khoán.
- Giám sát việc tuân thủ pháp luật và điều lệ hoạt động của công ty trong việc ký kết hợp đồng với các bên có lợi ích liên quan theo quy định hiện hành.
- Giám sát việc đối chiếu công nợ, kiểm kê và quản lý tài sản theo quy định.
- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo kế hoạch 2026.
- Giám sát việc quản lý lao động, tiền lương, thưởng, thù lao của Người quản lý và Người lao động theo nghị quyết của đại hội cổ đông.
- Giám sát việc trích lập các quỹ, chi trả cổ tức theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2026 và giám sát việc sử dụng các quỹ theo quy chế của công ty.
- Giám sát thường xuyên các hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua các nghị quyết của HĐQT và quyết định của Ban Giám đốc Công ty.
- Thẩm định các Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh định kỳ hàng quý, năm 2026, qua đó phân tích đánh giá tình hình tài chính và quản lý vốn tại Công ty.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Cấp Nước Chợ Lớn, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT Cty;
- Ban GD Cty;
- TV BKS;
- Lưu.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



HOÀNG THANH BÌNH



CHO LON WATER CORPORATION
CHO LON WATER SUPPLY
JOINT STOCK COMPANY

No. 051 /BC-BKS - CNCL

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Ho Chi Minh City, March 27, 2026

REPORT ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD IN 2025 AND OPERATION PLAN FOR 2026

To: THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF CHO LON WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

Based on:

- Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- The Charter, internal governance regulations on the organization and operation of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company;
- The operational regulations of the Supervisory Board of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company;
- Resolution No. 04/NQ-DHĐCĐ dated April 28, 2025, of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- The 2025 Financial Statements audited and issued by UHY Auditing and Consulting Co., Ltd. on 30/2026/UHYHCM-BCKTDL dated March 20, 2026;

The Supervisory Board respectfully submits to the General Meeting of Shareholders the activities of the Supervisory Board, the business results of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company in 2025, and the operation plan for 2026 as follows:

1. Activities of the Supervisory Board in 2026

1. Members of the Supervisory Board

The Supervisory Board of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company consists of 5 members elected for the 2022–2027 term at the General Meeting of Shareholders on April 27, 2022, including 1 full-time member:

1. Mr. Hoang Thanh Binh - Head of the Supervisory Board
2. Ms. Nguyen Thi Nhu Hoa - Member of the Supervisory Board
3. Mr. Nguyen Ngoc Luong - Member of the Supervisory Board
4. Ms. Le Thi Kim Xuyen - Member of the Supervisory Board
5. Ms. Truong Thi Thanh Nhung - Member of the Supervisory Board

In 2025, the Supervisory Board underwent a personnel change, and Ms. Nguyen Thi Nhu Hoa was elected to replace Ms. Nguyen Thi Bao Chau at the General Meeting of Shareholders on April 28, 2025.

2. Activities of the Supervisory Board

Based on the regulations regarding the rights, obligations, and responsibilities of the Supervisory Board as stipulated in the Enterprise Law, the Charter of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company, the Supervisory Board, on behalf of the General Meeting of Shareholders, supervises the company's activities, focusing on business operations, governance, and management, primarily on the following matters:



W

- Supervision of the management and administration by the Board of Directors (BOD), Executive Board (EB), and other management personnel in implementing Resolution 04/NQ-DHĐCĐ dated April 28, 2025, assigned by the General Meeting of Shareholders.
- Examination and appraisal of the company's quarterly, semi-annual, and annual financial statements, and coordination with the BOD to supervise the management activities of the Company's Executive Board.
- Proposal to the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors to select an independent auditing firm to audit and review the Financial Statements for the year 2025 in accordance with Resolution 04/NQ-DHĐCĐ dated April 28, 2025, of the 2025 General Meeting of Shareholders.
- Engage with the independent auditor on unresolved issues recorded in the semi-annual and year-end financial statements to reach a reasonable, truthful conclusion in compliance with current accounting standards.
- The Supervisory Board's representative participates in monthly meetings with the Executive Board and departmental teams to monitor the implementation of business and financial plans, ensuring timely execution of tasks as planned.
- Monitor the performance of business and financial targets through the company's periodic reports, fully participate in Board of Directors meetings, and provide comments, analysis, and recommendations on the company's performance to the Executive Board and the Board of Directors.
- Perform other duties within the authority of the Supervisory Board as stipulated by current laws.

3. Meetings of the Supervisory Board

In 2025, the Supervisory Board organized regular meetings to agree on and approve the following programs, work content, and activities:

- Report on the summary of the Supervisory Board's activities in 2025 and the direction of tasks for 2026 to be presented to the Annual General Meeting of Shareholders.
- Review and propose the selection of an independent auditing firm to review the Company's Financial Statements for 2025.
- Reassess the conclusions of the auditor according to the quarterly, semi-annual, and annual financial statements audited by UHY Auditing and Consulting Co., Ltd.
- Analyze and evaluate the performance of financial, business targets, and other management activities of the Company according to the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.
- Review the development of the financial plan for 2026.
- During the execution of tasks, the Supervisory Board frequently communicates via email, phone, or direct discussions regarding matters related to the company's business and financial activities to provide timely feedback.

4. Operating Expenses of the Supervisory Board

- The remuneration for 2025 for the four non-executive members of the Supervisory Board is implemented according to Resolution No. 04/NQ-DHDCD-CNCL dated April 28, 2025, of the General Meeting of Shareholders.

- The remuneration for non-executive members of the Supervisory Board is 4,000,000 VND/person/month, with a total accounted remuneration for the year amounting to 192,000,000 VND.

- The salary of the full-time Head of the Supervisory Board is structured and paid according to the company's salary payment regulations, in compliance with Decree 44/2025/ND-CP dated February 28, 2025, and Circular 003/2025/TT-BNV dated April 28, 2025, regarding labor management, salaries, remuneration, and bonuses in state-owned enterprises.

- The company has disbursed and accounted for the salary and remuneration of the Supervisory Board for 2025 as per regulations, as reflected in the post-audit financial statements.

5. Evaluation of the Supervisory Board's Performance

- Based on the Company Charter and the Regulations on the Operations of the Supervisory Board, the members of the Supervisory Board are always proactive in their assigned tasks, fully participating in meetings of the Board of Directors and the Supervisory Board, and consistently providing timely feedback to the Board of Directors and the Executive Board regarding management, production, business, and financial targets to ensure the completion of assigned plans and tasks, thereby supporting the Company's development. With the operational results achieved in 2025, the Supervisory Board self-assesses as follows:

- The Supervisory Board organizes meetings and discussions to evaluate the Company's business performance on a quarterly basis in accordance with the Company Charter and the Regulations on the Operations of the Supervisory Board.

- The members of the Supervisory Board are dynamic and consistently fulfill their roles and responsibilities in supervising the activities of the Board of Directors and the Executive Board in the management of the Company's business and financial operations.

- The Supervisory Board performs its duties in reviewing the Company's business and financial results honestly and reasonably for the benefit of shareholders and consistently communicates the Supervisory Board's opinions to the Board of Directors to collaborate in corporate governance and management.

- During the execution of its duties, the Supervisory Board frequently exchanges and shares with the Executive Board on issues related to regulations and practices in accordance with accounting and tax standards to ensure compliance with state regulations and laws.

- The Supervisory Board operates in accordance with the rights and responsibilities stipulated in the Enterprise Law, the Company Charter, the Corporate Governance Regulations, the Regulations on the Operations of the Supervisory Board, and the applicable laws.

II. RESULTS OF BUSINESS OPERATIONS SUPERVISION

1. Results of Compliance with Legal Regulations

- The Company has been operating as a joint stock company since January 2007 with a charter capital of VND 130,000,000,000 according to the business registration certificate with tax code 0304797806 dated April 26, 2023 (fourth amendment).

- The Company's information disclosure consistently complies with all periodic reporting requirements to the State Securities Commission, the Ho Chi Minh City Stock Exchange, and the Securities Depository Center within the prescribed deadlines.

During the past year, the Supervisory Board did not receive any written or other forms of complaints from shareholders or groups of shareholders regarding the Company's business operations.

2. Implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders

The implementation of Resolution No. 04/NQ-DHDCD-CNCL dated April 28, 2025, of the General Meeting of Shareholders, was carried out by the Company as follows:

2.1/ Evaluation of Business Targets for 2025

Unit: million VND

| Indicator | Actual 2024 | Plan 2025 | Actual 2025 | Ratio Actual 2025/Plan 2024 | Ratio Actual 2025/Actual 2024 |
|----------------------------|-------------|-----------|-------------|-----------------------------|-------------------------------|
| 1. Total Revenue | 1,312,919 | 1,330,974 | 1,288,158 | 96.78% | 98.11% |
| 2. Total Profit Before Tax | 67,621 | 69,058 | 71,321 | 103.28% | 105.47% |
| 3. Total Profit After Tax | 53,940 | 55,357 | 56,835 | 102.67% | 105.37% |
| 4. Dividend (%) | 20 | 16 | 20 | Increase by 4% | 100.00% |

The results achieved are as follows:

+ Total revenue for 2025 reached VND 1,288.16 billion, achieving 96.78% of the plan, a decrease of 1.89% compared to the same period last year.

+ Total profit before tax for 2025 reached VND 71.32 billion, achieving 103.28% of the plan, an increase of 5.47% compared to the same period last year.

+ Total profit after tax for 2025 reached VND 56.84 billion, achieving 102.67% of the plan, an increase of 5.37% compared to the same period last year.

Although the company's total revenue for 2025 achieved only 96.78% of the plan and decreased by 1.89% compared to the same period last year, the total profit after tax still reached 102.67% of the plan and increased by 5.37% compared to the same period, thanks to effective cost control, cost of goods sold management through successful efforts in reducing water loss, and allocation of expenses in accordance with regulations.

W

+ The Board of Directors intends to propose to the General Meeting of Shareholders a dividend distribution for 2025 of 20%, an increase of 4% compared to the plan.

Thus, with the results achieved in 2025, the Supervisory Board assesses that the company has completed and exceeded the planned targets for total profit after tax and dividends according to Resolution No. 04/NQ-DHDCD dated April 28, 2025, of the General Meeting of Shareholders.

2.2. Implementation of fund allocation, profit distribution, and dividend distribution for 2025:

- The company executed dividend payments: first installment (16%), second installment (4%) with a total amount of VND 26,000,000,000 (a total of 20% on charter capital for both installments).

- Development Investment Fund: VND 7,000,000,000

- Management Bonus Fund: 787,183,894 VND

- Reward and Welfare Fund: 23,047,883,121 VND

2.3. Implementation of remuneration for the Board of Directors, non-executive Supervisory Board, and Board of Directors' Secretariat

The company executed remuneration payments for non-executive members of the Board of Directors and Supervisory Board according to Resolution No. 04/NQ-DHDCD-CNCL dated April 28, 2025, with total expenses of VND 696 million, and remuneration for management members, concurrently serving as the Board of Directors' Secretariat, was VND 60 million, paid in accordance with regulations.

2.4. Execution of transactions with related parties and Saigon Water Corporation – One Member Limited Liability Company

The company executed transactions in accordance with the authority granted by the General Meeting of Shareholders pursuant to Resolution No. 04/NQ-DHDCD-CNCL dated April 28, 2025, of the General Meeting of Shareholders, the company charter, the Enterprise Law, and relevant legal regulations.

2.5. Selection of Independent Auditor for the 2025 Financial Statements

Regarding the selection of an independent audit firm for the 2025 financial statements: on June 11, 2025, the Board of Directors reviewed the list of audit firms proposed by the Supervisory Board and issued Resolution No. 53/NQ-HDQT to unanimously select UHY Auditing and Consulting Co., Ltd. to conduct the audit and review of the company's financial statements for 2025 in accordance with the spirit of Resolution No. 04/NQ-DHDCD-CNCL dated April 28, 2025, of the General Meeting of Shareholders.

2.6 Production and Business Performance Indicators for 2025:

According to the data in Report No. 205/BC-CNCL dated January 14, 2026, of the company regarding the performance of production and business tasks in 2025 and the key task directions for 2026, the Supervisory Board has the following comments on the results achieved:

- + The water consumption volume for 2025 was 106.065 million cubic meters, achieving 95.9% of the plan, a decrease of 2.36% compared to the same period last year.
- + The average selling price for 2025 was VND 11,751 per cubic meter, a decrease of VND 74 per cubic meter compared to the plan, and a decrease of VND 47 per cubic meter compared to the same period last year.
- + The water loss rate for 2025 was 12.11%, a decrease of 0.09% compared to the plan, and an increase of 0.32% compared to the same period last year.

In addition to the main indicators above, the company has successfully implemented several other tasks:

- + Installed 2,609 new water meters for customers, achieving 144.94% of the plan.
- + Periodically replaced 51,993 water meters, achieving 100.56% of the plan.

With the results achieved by the company in 2025, the Supervisory Board notes:

The company has completed and exceeded the plan for most production and business targets, except for the targets of water consumption volume and average selling price, which did not meet the plan and decreased compared to the same period, indicating a declining trend in customer water usage. The reasons are due to ongoing economic difficulties, reduced purchasing power, business units tending to downsize production, a shift from direct sales to online sales, a trend of consumer savings, prolonged rainfall, and changes in local government affecting the company's production and business situation.

Overall, with the results achieved in 2025, the Supervisory Board assesses that the company's business activities were affected but remain stable.

3. Results of the Audit of the 2025 Financial Statements

The 2025 Financial Statements ending on December 31, 2025, of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company were audited and reported by UHY Auditing and Consulting Co., Ltd., report number 30/2026/UHYHCM-BCKTĐL dated March 20, 2026, including:

- + Balance Sheet as of December 31, 2025
- + Income Statement for the Fiscal Year 2025
- + Cash Flow Statement for the Fiscal Year 2025
- + Notes to the Financial Statements for 2025

According to the opinion of the auditor from UHY Auditing and Consulting Co., Ltd.:

"The financial statements present fairly, in all material respects, the financial position of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company as of December 31, 2025, as well as the results of its operations and cash flows for the fiscal year ending on that date, in accordance with Vietnamese accounting standards, enterprise accounting regime, and relevant legal regulations on the preparation and presentation of financial statements."

The financial results for 2025 are summarized with the following key basic indicators:

W

KEY INDICATORS ON THE BALANCE SHEET

Unit: VND

| Indicator | 31/12/2025 | 01/01/2025 |
|----------------------------------|------------------------|------------------------|
| I/ Current Assets | 239,718,976,926 | 262,361,252,353 |
| II/ Non-Current Assets | 295,675,298,008 | 307,873,745,192 |
| A/ Total Assets | 535,394,274,934 | 570,234,997,545 |
| III/ Liabilities | 270,411,323,647 | 314,574,316,468 |
| Of which: Short-term Liabilities | 194,439,115,187 | 234,265,049,642 |
| IV/ Owner's Equity | 264,982,951,287 | 255,660,681,077 |
| B/ Total Capital | 535,394,274,934 | 570,234,997,545 |

INCOME STATEMENT FOR 2025

Unit: billion VND

| Indicator | Actual 2024 | Plan 2025 | Actual 2025 | Ratio Actual 2025/Pla n 2025 | Ratio Actual 2025/Act ual 2025 |
|----------------------------|----------------|-----------|----------------|---------------------------------------|---|
| 1. Total Revenue | 1,312.919 | 1,330.974 | 1,288.158 | 96.78% | 98.11% |
| 2. Total Expenses | 1,245.298 | 1,261.916 | 1,216.837 | 96.43% | 97.71% |
| 2. Total Profit Before Tax | 67.621 | 69.058 | 71.320 | 103.28% | 105.47% |
| 3. Total Profit After Tax | 53.939 | 55.357 | 56.835 | 102.67% | 105.37% |
| 4. Dividend (%) | 20 | 16 | 20 | 125.00% | 100.00% |

BASIC FINANCIAL INDICATORS

| No | Indicator | Unit | This Period | Previo us Period |
|----|---|-------|----------------|------------------------|
| 1 | <i>Liquidity Ratios (times)</i> | | | |
| | Current Ratio (Total Assets/Liabilities) | Times | 1.98 | 1.81 |

| | | | | |
|---|--|-------|-------|-------|
| | Quick Ratio (Current Assets/Current Liabilities) | Times | 1.23 | 1.12 |
| 2 | Profitability Ratios (%) | | | |
| | Return on Assets (ROA) | % | 10.28 | 9.35 |
| | Return on Equity (ROE) | % | 28.61 | 27.83 |

3.1. General assessment of business results:

Upon reviewing the 2025 financial statements of the company, the Supervisory Board noted:

+ Total revenue for 2025 was VND 1,288.16 billion, achieving 96.78% of the plan, a decrease of 1.89% compared to the same period last year.

+ Total expenses for 2025 were VND 1,216.84 billion, achieving 96.43% of the plan, a decrease of 2.29% compared to the same period last year.

+ Total profit before tax for 2025 was VND 71.32 billion, achieving 103.28% of the plan, an increase of 5.47% compared to the same period last year.

+ Total profit after tax for 2025 was VND 56.84 billion, achieving 102.67% of the plan, an increase of 5.37% compared to the same period last year.

3.2. Business performance is evaluated through the following indicators:

+ Return on Assets (ROA): achieved 10.28%, an increase of 0.78% compared to the same period last year.

+ Return on Equity (ROE): achieved 28.61%, an increase of 0.93% compared to the same period last year.

+ Basic earnings per share: in 2025 achieved VND 4,372 per share, an increase of 5.37% (+VND 223 per share) compared to the same period last year.

3.3. Liquidity is assessed through the following indicators:

+ Current ratio: 1.23 times, an increase of 0.11 times compared to the same period last year.

+ Quick ratio: 1.98 times, an increase of 0.17 times compared to the same period last year.

➤ *The Supervisory Board assesses that, with its role and responsibilities in management, the Board of Directors and the company's leadership have consistently ensured stable business operations, which has resulted in effective business performance for the company in 2025. The company's total profit after tax reached VND 56.84 billion, an increase of 2.67% compared to the plan, an increase of 5.37% compared to the same period last year. The company distributed dividends at 20%, an increase of 4% compared to the plan in Resolution 04/NQ-DHĐCĐ dated April 28, 2025, as assigned by the General Meeting of Shareholders. With these results, the Supervisory Board evaluates the company's business situation in 2025 as stable and developing. The company consistently ensures and develops shareholder capital.*

4. Report on Transactions between the Company and Related Parties

Pursuant to Article 167 of the Enterprise Law 2020 and Article 43 of the Charter on the Organization and Operation of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company, the Supervisory Board noted:

W

In 2025, the Company engaged in transactions with related parties as follows:

- + Saigon Water Corporation, (holding 51% of charter capital)
- + Traffic and Public Works Consulting Joint Stock Company (Under Sawaco Group)
- + GTCC Construction One Member Limited Liability Company (Under Sawaco Group)
- + Water Design And Consultancy Joint Stock Company (Under Sawaco Group)
- + Water Mechanical Construction Joint Stock Company (Under Sawaco Group)
- + N.T.P Trading Limited Liability Company (Related to a Board of Directors Member)

Specific transaction content: trading of clean water, supplying water industry materials, participating in water supply projects, etc.

The transaction value between related parties is reflected in the Company's Audited Financial Statements No. 30/2026/UHYHCM-BCKTDL issued on March 20, 2026 (details in Note 38).

The Company conducts transactions between the unit and related parties in compliance with the provisions of the Enterprise Law, Decrees, and Circulars on information disclosure of related interests.

5. Supervision of the management and operation of the Company's activities by the Board of Directors and the Executive Board

5.1. Board of Directors (BOD)

In 2025, the Board of Directors convened all periodic meetings in accordance with legal regulations and the Company Charter. The meetings were chaired by the Chairperson of the Board of Directors, with members engaging in serious and responsible discussions. The Board members fully exercised their responsibilities and powers to contribute opinions on the meeting's content.

The management activities of the Board of Directors consistently ensured compliance with the Law, the Company Charter, and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders. The company's management activities always ensured transparency and openness.

In addition to direct meetings of the BOD, when urgent issues related to the company's production and business management arise, the BOD collects opinions from members in writing in accordance with the Company's Charter.

The BOD implemented Resolution 04/NQ-DHDCD dated April 28, 2025, of the 2025 General Meeting of Shareholders by concretizing the Resolutions and decisions. In 2025, the BOD issued 11 Resolutions and 2 Decisions to direct the implementation of production, business, and financial tasks, while also evaluating and supervising the activities of the Company's Executive Board.

With the activities of the BOD in 2025, the Supervisory Board assessed that the BOD members made significant efforts and closely engaged with the company's business activities, coordinating effectively with the Company's Executive Board to fulfill the assigned tasks.

5.2. Company's Executive Board (EB)

As of December 31, 2025, in general, Resolution 04/NQ-DHDCD dated April 28, 2025, of the General Meeting of Shareholders, and the Resolutions and Decisions of the BOD have been implemented by the Executive Board.

In 2025, the Company's Executive Board successfully implemented business production targets: the rate of water loss reduction, total profit, and several other indicators were all completed and exceeded the plan. However, the target for water consumption volume and average selling price was not achieved as planned due to various objective factors.

In 2025, the Executive Board continued to renovate the working office, creating a favorable working environment and conditions for employees, enhancing customer service quality, building corporate culture, and improving production processes to increase labor productivity, thereby achieving better business efficiency for the company.

Implementation of fund allocations, profit distribution, and dividend payments to shareholders in accordance with Resolution 04/NQ-DHDCD dated April 28, 2025, of the General Meeting of Shareholders.

Compliance with legal regulations and fulfillment of obligations to the state budget, ensuring policies for employees to work with peace of mind.

Overall, with proactive and bold execution of tasks, the Executive Board successfully completed the duties assigned by the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors in 2025. They diligently executed their duties and powers in managing operations, thereby bringing effectiveness to the company.

At the end of the fiscal year 2025, the company achieved a total profit after tax of VND 56.84 billion, an increase of 2.67% compared to the plan, and distributed dividends at 20%, which is 4% higher than planned according to Resolution No. 04/NQ-DHDCD-CNCL dated April 28, 2025.

5.3. Evaluation of the Coordination between the Supervisory Board, the Board of Directors, and the Executive Management

-In 2025, the Supervisory Board consistently received attention and favorable conditions from the Board of Directors and the Executive Management of the Company in providing information on the company's business operations and financial status.

-Quarterly, the Supervisory Board participated in meetings with the Board of Directors, providing assessments and recommendations on the company's business and financial situation within their authority and responsibility. The contributions of the Supervisory Board were acknowledged and implemented according to regulations.

- The Supervisory Board consistently monitored the implementation of periodic production targets and quarterly financial status, collaborating with the Board of

Directors and the Executive Management to effectively fulfill the tasks assigned by the General Meeting of Shareholders.

III. Supervisory Board's Operational Plan for 2026

The Supervisory Board shall continue to exercise the rights and responsibilities of the Supervisory Board, enhancing the supervision of the Company's operations in 2026, specifically:

- Supervising the implementation of the resolutions of the General Meeting of Shareholders for 2026.
- Continuing to supervise the periodic information disclosure in accordance with the regulations of the State Securities Commission and the Stock Exchange for the securities market.
- Supervising compliance with laws and the company's charter in signing contracts with related parties according to current regulations.
- Supervising the reconciliation of debts, inventory checks, and asset management as per regulations.
- Supervising the implementation of business production targets according to the 2026 plan.
- Supervising the management of labor, salaries, bonuses, and remuneration for Managers and Employees according to the resolution of the General Meeting of Shareholders.
- Supervising the allocation of funds, dividend payments according to the resolution of the General Meeting of Shareholders for 2026, and supervising the use of funds according to the company's regulations.
- Regularly supervising the Company's business activities through the resolutions of the Board of Directors and decisions of the Company's Executive Board.
- Appraising the Financial Statements, periodic Business Results Reports quarterly and for the year 2026, thereby analyzing and evaluating the financial situation and capital management at the Company.

This is the Report of the Supervisory Board of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company, respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Respectfully,

Recipients :

- *Esteemed Shareholders;*
- *Board of Directors of the Company;*
- *Executive Board of the Company;*
- *Members of the Supervisory Board;*
- *To be filed*

**ON BEHALF OF THE
SUPERVISORY BOARD**

**HEAD OF THE
SUPERVISORY BOARD**



HOANG THANH BINH



ĐỀ XUẤT CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỂ THỰC HIỆN KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2026

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn;
- Căn cứ Quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026
- Căn cứ Biên bản họp của Ban Kiểm soát 24/03/2026 về nội dung đề xuất danh sách các Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2026 của Công ty;

Thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 39 Điều lệ Công ty về quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Chợ Lớn đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2026 của Công ty như sau :

I. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- Là đơn vị kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 theo Quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025.
- Là đơn vị có uy tín, đội ngũ kiểm toán viên có nhiều kinh nghiệm.
- Không xung đột lợi ích khi thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty.
- Có mức phí dịch vụ phù hợp.

II. Nội dung kiểm toán gồm:

- Soát xét Báo cáo Tài chính 6 tháng đầu năm 2026.
- Kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2026.

III. Chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026:

Theo thư chào giá của 3 Công ty kiểm toán:

❖ Nội dung kiểm toán gồm:

- Soát xét Báo cáo Tài chính 6 tháng đầu năm 2026.
- Kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2026.

❖ Mức phí dịch vụ kiểm toán của các đơn vị:

| Stt | Tên Công ty | Phí kiểm toán (chưa bao gồm thuế GTGT) |
|-----|---|---|
| 1 | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY) | 97.000.000 |
| 2 | Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) | 120.000.000 |
| 3 | Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam | 90.000.000 |



Handwritten signature or mark.

Qua xem xét, Ban kiểm soát có một số nhận xét và đánh giá như sau :

1/ Các công ty kiểm toán nêu trên đều là những công ty kiểm toán đáp ứng đủ điều kiện kiểm toán các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán theo Quyết định 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ Tài Chính, và có nhiều kinh nghiệm trong việc kiểm toán các công ty cấp nước.

2/ Về thương hiệu và năng lực được đánh giá trên hệ thống các công ty kiểm toán trên cả nước năm 2025, Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY, Công ty kiểm toán AASCS và Công ty kiểm toán AFC Việt Nam được xếp hạng cao trong hệ thống các công ty kiểm toán và có uy tín trên thị trường.

3/ Công ty kiểm toán và tư vấn UHY đã được công ty chọn làm kiểm toán Báo cáo tài chính đã được 5 năm (từ năm 2021 đến năm 2025). Và mức phí kiểm toán Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY có mức chào giá đứng vị trí thứ 2 (mức phí 97.000.000 đồng chưa bao gồm VAT tăng 12,79% so với năm trước) cao hơn Công ty kiểm toán AFC Việt Nam 7.000.000 đồng.

4/ Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS), có nhiều kinh nghiệm trong việc kiểm toán nhưng có mức phí kiểm toán cao (120 triệu đồng), cao nhất trong 3 đơn vị.

5/ Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam có nhiều kinh nghiệm trong ngành cấp nước (hiện đang thực hiện kiểm toán cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn, Công ty cổ phần cấp nước Gia Định ...). Và có mức phí thấp nhất (90 triệu đồng).


Đề xuất cho đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty:

Qua xem xét và đánh giá, Ban kiểm soát thấy Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY đã kiểm toán cho công ty được 5 năm liên tục, và mức phí tăng 12,79% so với năm trước. Để hạn chế rủi ro trong công tác kiểm toán Báo cáo tài chính do đơn vị đã thực hiện trong thời gian liên tục (5 năm), Ban kiểm soát đề xuất năm 2026 công ty sẽ chọn đơn vị kiểm toán khác, và có mức phí phù hợp nhất. Vì vậy, Ban kiểm soát đề xuất chọn Công ty TNHH kiểm toán Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 cho Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.

Trân trọng kính trình./.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 03 năm 2026

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Hoàng Thanh Bình

Nơi nhận :

- Như trên ;
- Lưu : BKS.



PROPOSAL FOR SELECTION OF AUDIT FIRM TO CONDUCT AUDIT OF FINANCIAL STATEMENTS FOR THE YEAR 2026

Respectfully submitted to: **THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS CHO LON WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY**

- Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- The Charter of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company;
- Decision No. 3830/QĐ-BTC dated November 14, 2025, by the Ministry of Finance approving audit firms and practicing auditors to audit public interest entities for the year 2026
- Minutes of the Supervisory Board meeting on March 24, 2026, regarding the proposal of the list of audit firms approved to conduct the audit of the Financial Statements for the year 2026 of the Company;

Pursuant to the provisions of Clause 1, Article 39 of the Company Charter regarding the rights and obligations of the Supervisory Board, the Supervisory Board of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company proposes that the General Meeting of Shareholders approves the audit firm approved to conduct the audit of the Financial Statements for the year 2026 of the Company as follows:

I. Criteria for selecting the audit firm:

- Must be an audit firm approved to conduct audits for public interest entities for the year 2026 as per Decision No. 3830/QĐ-BTC dated November 14, 2025.
- Must be a reputable firm with a team of auditors possessing extensive experience.
- No conflict of interest in conducting the audit of the Company's Financial Statements.
- Service fees must be appropriate.

II. Audit content includes:

- Review of the Financial Statements for the first six months of 2026.
- Audit of the Financial Statements for the year 2026.

III. Selection of Audit Firm for the Financial Statements for the year 2026:

Based on the price quotations from 3 audit firms:

❖ **Audit content includes :**

- Review of the Financial Statements for the first six months of 2026.
- Audit of the Financial Statements for the year 2026.

❖ **Audit service fees of the firms:**

| No. | Company Name | Audit Fee (excluding VAT) |
|-----|--|---------------------------|
| 1 | UHY Auditing and Consulting Co., Ltd. (UHY) | 97,000,000 |
| 2 | Southern Financial Accounting and Auditing Consulting Services Co., Ltd. (AASCS) | 120,000,000 |
| 3 | AFC Vietnam Auditing Co., Ltd. | 90,000,000 |



W

Upon review, the Supervisory Board has the following observations and evaluations:

1/ The aforementioned audit firms all meet the conditions for auditing listed companies on the stock exchange as per Decision 3830/QĐ-BTC dated November 14, 2025, by the Ministry of Finance, and have extensive experience in auditing water supply companies.

2/ Regarding brand and capability as assessed in the system of audit firms nationwide in 2025, UHY Auditing and Consulting Co., Ltd., AASCS Auditing Company, and AFC Vietnam Auditing Company are highly ranked within the system of audit firms and have a strong reputation in the market.

3/ UHY Auditing and Consulting Company has been selected by the company to audit the Financial Statements for five years (from 2021 to 2025). The audit fee proposed by UHY Auditing and Consulting Co., Ltd. ranks second (fee of VND 97,000,000 excluding VAT, an increase of 12.79% compared to the previous year), which is VND 7,000,000 higher than AFC Vietnam Auditing Company.

4/ Southern Financial Accounting and Auditing Consulting Services Co., Ltd. (AASCS) has extensive experience in auditing but offers the highest audit fee among the three entities (VND 120,000,000).

5/ AFC Vietnam Auditing Co., Ltd. has extensive experience in the water supply industry (currently auditing for Saigon Water Corporation, Gia Dinh Water Supply Joint Stock Company, etc.) and offers the lowest fee (VND 90,000,000).

Proposal for the auditing entity for the 2026 Financial Statements of the Company:

Upon review and evaluation, the Supervisory Board finds that UHY Auditing and Consulting Co., Ltd. has audited the company for five consecutive years, with a fee increase of 12.79% compared to the previous year. To mitigate risks in auditing the Financial Statements due to continuous engagement (five years), the Supervisory Board proposes that in 2026, the company selects a different auditing entity with the most appropriate fee. Therefore, the Supervisory Board proposes selecting Vietnam Auditing Co., Ltd. as the auditing entity for the 2026 Financial Statements for Cho Lon Water Supply Joint Stock Company.

Respectfully submitted./.

Ho Chi Minh City, March 27, 2026

**ON BEHALF OF THE SUPERVISORY BOARD
HEAD OF THE SUPERVISORY BOARD**



Hoang Thanh Binh

Recipients:

- As above;
- Archive: Supervisory Board.



TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 411 /TTr-CNCL

TP.Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về các nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn (sửa đổi, bổ sung lần 5) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 27/04/2021 (NQ số 11/NQ-DHĐCĐ).

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn (sau đây gọi tắt là Công ty) kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về các nội dung như sau:

1/-Kết quả kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

1.1/- Kết quả kinh doanh:

Kết quả kinh doanh năm 2025 của Công ty đạt được như sau:

| | |
|---|------------------------|
| - Tổng doanh thu: | 1.288.158.319.021 đồng |
| - Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: | 71.320.880.050 đồng |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp: | 14.485.813.035 đồng |
| <i>Trong đó:</i> | |
| ✓ Thuế TNDN phải nộp: | 14.723.672.400 đồng |
| ✓ Thuế TNDN hoãn lại: | (237.859.365) đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: | 56.835.067.015 đồng |
| - Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước chuyển sang: | 7.871.170.870 đồng |
| - Tổng lợi nhuận phân phối: | 64.706.237.885 đồng |

1.2/-Phân phối lợi nhuận:

Căn cứ Điều lệ Công ty và tình hình thực tế, Hội đồng quản trị kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận đạt được của năm 2025 như sau:

| | |
|---|---------------------|
| - Chi trả cổ tức 20% / mệnh giá cổ phiếu | 26.000.000.000 đồng |
| <i>Trong đó:</i> | |
| ✓ Chi trả cổ tức đợt 1: 16% | 20.800.000.000 đồng |
| ✦ Ngày đăng ký cuối cùng: 08/06/2026 | |
| ✓ Chi trả cổ tức đợt 2: 4% | 5.200.000.000 đồng |
| ✦ Ngày đăng ký cuối cùng: 02/11/2026 | |
| - Trích quỹ thưởng Người quản lý Công ty: | 787.183.894 đồng |
| - Trích quỹ đầu tư phát triển: | 7.000.000.000 đồng |
| - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: | 23.047.883.121 đồng |
| - Lợi nhuận còn lại chưa phân phối: | 7.871.170.870 đồng |

2/-Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

| | |
|--------------------------------------|--------------------------|
| - Tổng doanh thu: | 1.284.951.000.000 đồng. |
| - Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: | 72.232.000.000 đồng. |
| - Lợi nhuận sau thuế: | 57.526.000.000 đồng. |
| - Cổ tức: | 16% / mệnh giá cổ phiếu. |

* *Tài liệu đính kèm: Dự thảo kế hoạch tài chính năm 2026.*

3/-Chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc trong điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty và đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 tại Công ty, như ý kiến đề xuất của Ban kiểm soát.

4/-Ký kết hợp đồng mua bán si nước sạch với Tổng Công ty

4.1/-Báo cáo về đơn giá hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2025 và 2026:

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, trong cuộc họp ngày 31/03/2025, Hội đồng quản trị đã xem xét thông qua các điều khoản và đơn giá của hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2025 là 6.717,1 đồng/m³ (Nghị quyết số 50/NQ-CNCL). Đến cuối năm, căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã ký kết phụ lục điều chỉnh đơn giá của hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2025 từ 6.717,1 đồng/m³ thành 6.690,9 đồng/m³ (giảm 26,2 đồng/m³, đơn giá điều chỉnh trên cơ sở tốc độ tăng/giảm thực tế giá bán lẻ bình quân năm 2025 được thể hiện trong hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2025 đã được Hội đồng quản trị thông qua).

Về hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2026, ngày 20/01/2026 Tổng Công ty có văn bản đề nghị đơn giá mua bán si năm 2026 là 6.690,9 đồng/m³. Hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2026 đang được các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan xem xét và phải ký kết sớm, đảm bảo việc cấp nước phục vụ khách hàng được liên tục. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đề báo cáo.

4.2/-Về đơn giá hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2027:

Căn cứ điểm a, khoản 1 điều 167 Luật Doanh nghiệp "Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận" và khoản 3 điều 167 Luật Doanh nghiệp "Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị $\geq 35\%$ tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất".

Hợp đồng mua bán si nước sạch ký kết giữa Công ty và Tổng Công ty (là cổ đông sở hữu 51% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty) có giá trị thanh toán hàng tháng nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp nhưng tổng giá trị hợp đồng, nếu tính cả năm sẽ lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

Do đó, đề hợp đồng mua bán si nước sạch được ký kết sớm, tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tuân thủ đúng quy định pháp luật, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định về đơn giá hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2027 trong thời gian chưa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027. Trong trường hợp này, Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo Đại hội đồng cổ đông năm 2027 về đơn giá ký kết hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2027 mà Hội đồng quản trị đã thông qua.

5/-Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 và thù lao năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng;

Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng;

Căn cứ Thông tư 003/2025/TT-BNV ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn phê duyệt quỹ thù lao kế hoạch năm 2025;

Căn cứ báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị báo cáo quỹ thù lao thực hiện năm 2025 và đề xuất mức thù lao năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách và người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

5.1-Quỹ thù lao thực hiện năm 2025:

a. Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách:

- Kế hoạch: 10 người.
- Thực hiện bình quân: 10 người.
- Thu nhập bình quân từ thù lao: 5,8 triệu đồng/người/tháng.
- Quỹ thù lao thực hiện: 696 triệu đồng (Sáu trăm chín mươi sáu triệu đồng).

b. Thù lao thực hiện năm 2025 của người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Hội đồng quản trị:

Thù lao thực hiện năm 2025 của người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Hội đồng quản trị (không tính vào quỹ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách): 5 triệu đồng / tháng (Năm triệu đồng / tháng).

5.2-Mức thù lao năm 2026:

- Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 7 triệu đồng/người/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 4 triệu đồng/người/tháng.
- Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký HĐQT: 5 triệu đồng / tháng.

Căn cứ các quy định, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

- Quỹ thù lao thực hiện năm 2025:



✓

✓ Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 696 triệu đồng (Sáu trăm chín mươi sáu triệu đồng).

✓ Thù lao thực hiện năm 2025 của người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Hội đồng quản trị (không tính vào quỹ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách): 5 triệu đồng / tháng (năm triệu đồng / tháng).

- Mức thù lao năm 2026:

✓ Thành viên HĐQT không chuyên trách: 7 triệu đồng / người / tháng.

✓ Thành viên BKS không chuyên trách: 4 triệu đồng / người / tháng.

✓ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Hội đồng quản trị: 5 triệu đồng / tháng.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VP.HDQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Hữu Quang



SAIGON WATER CORPORATION
CHO LON WATER SUPPLY JOINT
STOCK COMPANY

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

No.: 444 /TTr-CNCL

Ho Chi Minh City, day 04 month 4 year 2026

Proposal
Regarding Matters for Consultation with the 2026 Annual General Meeting
of Shareholders

To: The 2026 Annual General Meeting of Shareholders

Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, of the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam and its amendments and supplements;

Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company (as amended and supplemented for the fifth time) approved by the 2021 Annual General Meeting of Shareholders on April 27, 2021 (Resolution No. 11/NQ-DHĐCĐ).

The Board of Directors of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company (hereinafter referred to as the Company) respectfully submits and seeks the opinion of the Annual General Meeting of Shareholders on the following matters:

1/- Business Results and Profit Distribution Plan for 2025:

1.1/- Business Results:

The business results of the Company for 2025 are as follows:

| | |
|--|-----------------------|
| - Total revenue: | VND 1,288,158,319,021 |
| - Total profit before tax: | VND 71,320,880,050 |
| - Corporate income tax: | VND 14,485,813,035 |
| <i>Including:</i> | |
| ✓ Payable corporate income tax: | VND 14,723,672,400 |
| ✓ Deferred corporate income tax: | VND (237,859,365) |
| - Profit after corporate income tax: | VND 56,835,067,015 |
| - Undistributed profits from previous years carried forward: | VND 7,871,170,870 |
| - Total distributable profit: | VND 64,706,237,885 |

1.2/- Profit Distribution:

Based on the Company's Charter and actual conditions, the Board of Directors respectfully proposes that the Annual General Meeting of Shareholders consider and approve the profit distribution plan for 2025 as follows:

| | |
|--|--------------------|
| - Dividend payment at 20% / par value of shares: | VND 26,000,000,000 |
| <i>Including:</i> | |
| ✓ First dividend payment at 16% | VND 20,800,000,000 |
| ✦ Final registration date: June 8, 2026 | |
| ✓ Second dividend payment at 4% | VND 5,200,000,000 |
| ✦ Final registration date: November 2, 2026 | |



✓

- Allocation to the Management Bonus Fund: VND 787,183,894
- Allocation to the Development Investment Fund: VND 7,000,000,000
- Allocation to the Reward and Welfare Fund: VND 23,047,883,121
- Remaining undistributed profit: VND 7,871,170,870

2/-Business Plan for 2026

The Board of Directors respectfully requests the Annual General Meeting of Shareholders to approve the business plan for 2026 with the following key targets:

- Total revenue: VND 1,284,951,000,000
- Total profit before tax: VND 72,232,000,000
- Profit after tax: VND 57,526,000,000
- Dividend: 16% / par value of shares

* *Attached Document: Draft Financial Plan for 2026.*

3/-Select the Audit Firm for the 2026 Financial Statements

In order to facilitate the Executive Board in managing the Company's business operations and ensure compliance with legal regulations, the Board of Directors respectfully proposes that the General Meeting of Shareholders agree to select AFC Vietnam Auditing Company Limited as the audit firm to conduct the audit of the 2026 financial statements at the Company, as recommended by the Supervisory Board.

4/-Execution of Wholesale Water Supply Contracts with General Company

4.1/-Report on the Unit Price of Wholesale Water Supply Contracts for 2025 and 2026:

Pursuant to the Resolution of the General Meeting of Shareholders, at the meeting on March 31, 2025, the Board of Directors reviewed and approved the terms and unit price of the 2025 wholesale water supply contract at VND 6,717.1/ m³ (Resolution No. 50/NQ-CNCL). By the end of the year, based on the Resolution of the Board of Directors, the Company's Director signed an appendix adjusting the unit price of the 2025 wholesale water supply contract from VND 6,717.1/ m³ to VND 6,690.9/ m³ (a reduction of VND 26.2/m³, with the adjusted unit price based on the actual increase/decrease rate of the average retail price in 2025 as reflected in the 2025 wholesale water supply contract approved by the Board of Directors).

Regarding the 2026 wholesale water supply contract, on January 20, 2026, the General Company issued a document proposing the wholesale unit price for 2026 at VND 6,690.9/m³. The 2026 wholesale water supply contract is currently under review by the members of the Board of Directors with no related interests and must be signed promptly to ensure continuous water supply service to customers. The Board of Directors respectfully submits this to the 2026 Annual General Meeting of Shareholders for reporting.

4.2/-Regarding the Unit Price of the 2027 Wholesale Water Supply Contract:

Based on point a, clause 1, Article 167 of the Enterprise Law "Contracts and transactions between the company and shareholders owning more than 10% of the total common shares of the company and their related persons must be approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors" and clause 3, Article 167 of the Enterprise Law "The General Meeting of Shareholders approves contracts and

transactions with a value $\geq 35\%$ of the total asset value of the enterprise as recorded in the most recent financial statements".

The wholesale water supply contract signed between the Company and the General Company (which holds 51% of the total common shares of the Company) has a monthly payment value less than 35% of the total asset value of the enterprise, but the total contract value, if calculated annually, will $\geq 35\%$ of the total asset value of the enterprise as recorded in the most recent financial statements.

Therefore, in order to facilitate the timely execution of the wholesale clean water purchase agreement, ensure smooth operation of the Company's production and business activities, and comply with applicable legal regulations, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the authorization of the Board of Directors to review and decide on the unit price of the wholesale clean water purchase agreement for 2027 during the period prior to the convening of the 2027 Annual General Meeting of Shareholders. In this case, the Board of Directors shall be responsible for reporting to the 2027 General Meeting of Shareholders on the unit price of the 2027 wholesale clean water purchase agreement as approved by the Board of Directors.

5. Remuneration Fund for 2025 (Actual) and Remuneration Plan for 2026 for Non-executive Members of the Board of Directors and the Supervisory Board

Pursuant to Decree No. 44/2025/NĐ-CP dated February 28, 2025 of the Government on labor, salaries, remuneration, and bonuses;

Pursuant to Decree No. 248/2025/NĐ-CP dated September 15, 2025 of the Government on labor, salaries, remuneration, and bonuses;

Pursuant to Circular No. 003/2025/TT-BNV dated April 28, 2025 of the Ministry of Home Affairs guiding regulations on labor, salaries, remuneration, and bonuses applicable to companies with controlling state shareholding or capital contribution;

Pursuant to Resolution No. 04/NQ-ĐHĐCĐ dated April 28, 2025 of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company approving the planned remuneration fund for 2025;

Based on the 2025 business performance report, the Board of Directors hereby reports the actual remuneration fund for 2025 and proposes the remuneration levels for 2026 applicable to non-executive members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, and the person in charge of corporate governance concurrently acting as Secretary to the Board of Directors, as follows:

5.1. Actual remuneration fund for 2025:

a. Actual remuneration fund for 2025 for non-executive members of the Board of Directors and the Supervisory Board:

- Planned headcount: 10 persons.
- Actual average headcount: 10 persons.
- Average remuneration: VND 5.8 million/person/month.
- Actual remuneration fund: VND 696 million (Six hundred ninety-six million Vietnamese dong).

b. Actual remuneration for 2025 for the person in charge of corporate governance concurrently acting as Secretary to the Board of Directors:

The actual remuneration for 2025 for the person in charge of corporate governance concurrently acting as Secretary to the Board of Directors (not included in the remuneration fund of non-executive members of the Board of Directors and the Supervisory Board): VND 5 million/month (Five million Vietnamese dong per month).

5.2. Remuneration levels for 2026:

- Non-executive members of the Board of Directors: VND 7 million/person/month.
- Non-executive members of the Supervisory Board: VND 4 million/person/month.
- Person in charge of corporate governance concurrently acting as Secretary to the Board of Directors: VND 5 million/month.

Pursuant to the above regulations, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval:

- Actual remuneration fund for 2025:

✓ Actual remuneration fund for 2025 for non-executive members of the Board of Directors and the Supervisory Board: VND 696 million (Six hundred ninety-six million Vietnamese dong).

✓ Actual remuneration for 2025 for the person in charge of corporate governance concurrently acting as Secretary to the Board of Directors (not included in the remuneration fund of non-executive members of the Board of Directors and the Supervisory Board): VND 5 million/month (Five million Vietnamese dong per month).

- Remuneration levels for 2026:

- ✓ Non-executive members of the Board of Directors: VND 7 million/person/month.
- ✓ Non-executive members of the Supervisory Board: VND 4 million/person/month.
- ✓ Person in charge of corporate governance concurrently acting as Secretary to the Board of Directors: VND 5 million/month.

Respectfully submitted./.

Recipients :

- As above;
- Archive VT, Office of the Board of Directors.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN ✓

Le Huu Quang



KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2026

Đơn vị tính: triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu | Thực hiện 2025 | Kế hoạch 2026 | Chênh lệch KH 2026 so với TH 2025 | | Ghi chú |
|-----|---|-------------------|------------------|--------------------------------------|---------|------------|
| | | | | Chênh lệch | Tỷ lệ % | |
| A | B | 1 | 2 | 3=2-1 | 4=2/1 | 5 |
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.276.051 | 1.277.751 | 1.700 | 100,1% | |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | | | | | |
| 3 | Doanh thu thuần về bán hàng & cung cấp DV | 1.276.051 | 1.277.751 | 1.700 | 100,1% | |
| 4 | Giá vốn hàng bán | 1.075.259 | 1.068.607 | (6.651) | 99,4% | |
| 5 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV | 200.792 | 209.144 | 8.351 | 104,2% | |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | 5.386 | 7.200 | 1.814 | 133,7% | |
| 7 | Chi phí tài chính | 6.111 | 5.872 | (239) | 96,1% | |
| 8 | Chi phí bán hàng | 39.770 | 41.758 | 1.988 | 105,0% | |
| 9 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 91.887 | 96.481 | 4.594 | 105,0% | |
| 10 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 68.411 | 72.232 | 3.821 | 105,6% | |
| 11 | Thu nhập khác | 6.721 | - | (6.721) | | |
| 12 | Chi phí khác | 3.811 | - | (3.811) | | |
| 13 | Lợi nhuận khác | 2.910 | - | (2.910) | | |
| 14 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 71.321 | 72.232 | 911 | 101,3% | |
| 15 | Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 14.724 | 14.706 | (18) | 99,9% | |
| 16 | Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | (238) | - | 238 | | |
| 17 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 56.835 | 57.526 | 691 | 101,2% | |
| 18 | Vốn chủ sở hữu bình quân | 198.670 | 205.527 | 6.857 | 103,5% | |
| 19 | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VCSH bình quân | 35,90% | 35,14% | -0,75% | 97,9% | |
| 20 | Cổ tức | 20% | 16% | -4% | 80,0% | |

KẾ TOÁN TRƯỞNG



VŨ THỊ NHƯ QUỲNH

Tp. HCM, ngày 11 tháng 03 năm 2026



SAIGON WATER CORPORATION
CHO LON WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

FINANCIAL PLAN FOR 2026

Unit: million VND

| No. | Indicator | Actual 2025 | Plan 2026 | Difference between Plan 2026 and Actual 2025 | | Note |
|-----|--|-------------|-----------|--|--------------|------|
| | | | | Difference | Percentage % | |
| A | B | 1 | 2 | 3=2-1 | 4=2/1 | 5 |
| 1 | Revenue / Sales | 1,276,051 | 1,277,751 | 1,700 | 100.1% | |
| 2 | Sales deductions | | | | | |
| 3 | Net revenue from sales and services | 1,276,051 | 1,277,751 | 1,700 | 100.1% | |
| 4 | Cost of sales | 1,075,259 | 1,068,607 | (6,652) | 99.4% | |
| 5 | Gross profit from sales and services | 200,792 | 209,144 | 8,352 | 104.2% | |
| 6 | Financial income | 5,386 | 7,200 | 1,814 | 133.7% | |
| 7 | Financial expense | 6,111 | 5,872 | (239) | 96.1% | |
| 8 | Selling expenses | 39,770 | 41,758 | 1,988 | 105.0% | |
| 9 | Administrative expenses | 91,887 | 96,481 | 4,594 | 105.0% | |
| 10 | Net operating profit | 68,411 | 72,232 | 3,821 | 105.6% | |
| 11 | Other non-operating income | 6,721 | - | (6,721) | | |
| 12 | Other non-operating expense | 3,811 | - | (3,811) | | |
| 13 | Other profit / loss | 2,910 | - | (2,910) | | |
| 14 | Profit before income tax | 71,321 | 72,232 | 912 | 101.3% | |
| 15 | Current income tax expense | 14,724 | 14,706 | (18) | 99.9% | |
| 16 | Deferred income tax income | (238) | - | 238 | | |
| 17 | Profit for the period | 56,835 | 57,526 | 692 | 101.2% | |
| 18 | Average shareholders' equity | 198,670 | 205,527 | 6,857 | 103.5% | |
| 19 | Pre-tax profit margin / Average shareholders' equity | 35.90% | 35.14% | -0.75% | 97.9% | |
| 20 | Projected dividends | 20% | 16% | -4% | 80.0% | |

CHIEF ACCOUNTANT


 VU THI NHU QUYNH

Ho Chi Minh City, March 11, 2026
 DIRECTOR

 HUYNH TUAN ANH





ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHO LON WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

THẺ BIỂU QUYẾT / VOTING CARD

Họ tên cổ đông / *Shareholder's name*: **NGUYỄN VĂN A**

Số đăng ký sở hữu / *Shareholder registration number*: **XXXXXXXX**

Sở hữu / *Shares owned*: **1.000 Cổ phần / Shares**

Mã Cổ đông / *Shareholder code*:

001

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết / *Total voting shares*: **1.000 Cổ phần / Shares**

(Quý Cổ đông sử dụng Thẻ biểu quyết này để biểu quyết các vấn đề chung tại Đại hội: Bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu, nội dung chương trình Đại hội và các phát sinh mới tại Đại hội)

This Voting Card is to be used by shareholders to vote on matters arising at the Meeting, including the election of the Presiding Committee, the Secretariat, the Vote Counting Committee, the Meeting agenda, and any additional matters raised at the Meeting)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHO LON WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

PHIẾU BIỂU QUYẾT / VOTING BALLOT

Tên cổ đông / Shareholder's name: **NGUYỄN VĂN A**

Mã số cổ đông / Shareholder code: **001**

Số đăng ký sở hữu / Shareholding registration number: **XXXXXXXXXX**

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết / Total voting shares: **1.000 cổ phần / shares**

Sau khi nghiên cứu nội dung các báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn, Tôi/Chúng tôi có ý kiến biểu quyết từng vấn đề như sau / Having reviewed the reports and submissions presented at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company, I/We cast my/our votes on each matter as follows:

| STT / No. | Nội dung biểu quyết / Voting Item | Tán thành / Agree | Không tán thành / Disagree | Không ý kiến / No Opinion |
|-----------|---|--------------------------|----------------------------|---------------------------|
| 1 | Báo cáo kết quả kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 / Report on business performance and the profit distribution plan for 2025. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 2 | Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị / Report on the activities of the Board of Directors for 2025. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 3 | Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính năm 2025 của Ban Kiểm soát / Report of the Supervisory Board on the evaluation of business performance and financial position for 2025. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 4 | Kế hoạch kinh doanh năm 2026 / Business plan for 2026. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 và mức thù lao năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách và Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Hội đồng quản trị / Remuneration fund for 2025 and proposed remuneration for 2026 for non-executive members of the Board of Directors, non-executive members of the Supervisory Board, and the person in charge of corporate governance concurrently serving as Secretary to the Board of Directors. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |



| STT / No. | Nội dung biểu quyết / Voting Item | Tán thành / Agree | Không tán thành / Disagree | Không ý kiến / No Opinion |
|-----------|---|--------------------------|----------------------------|---------------------------|
| 6 | Chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 tại Công ty, như đề xuất của Ban kiểm soát. / To select AFC Vietnam Auditing Company Limited as the auditing firm responsible for auditing the Company's 2026 financial statements, following the recommendation of the Supervisory Board. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định về đơn giá và các điều khoản của hợp đồng mua bán si nước sạch ký kết với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV năm 2027. (Cổ đông là Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV không được tham gia biểu quyết nội dung này, do có lợi ích liên quan). / Authorization for the Board of Directors to review and decide on the unit price and other contractual terms in the water purchase agreement to be signed with Saigon Water Corporation One Member Limited Liability Company in 2027. (The shareholder being Saigon Water Corporation is not entitled to vote on this item due to related interests.) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Hướng dẫn / Instructions: Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn một trong ba ý kiến: Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến cho từng nội dung biểu quyết. / Shareholders shall vote by selecting one of the following three options for each voting item: Agree, Disagree, or No Opinion ./

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2026
Ho Chi Minh City, day 24 month 04 year 2026

CỔ ĐÔNG / ĐẠI DIỆN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
SHAREHOLDER / AUTHORIZED REPRESENTATIVE

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature and full name)

Nguyễn Văn A



CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NQ-CNCL

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO
NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các Biên bản kiểm phiếu tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn ngày 24 tháng 04 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

Thứ 1: Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2025:

1. Kết quả kinh doanh:

- Tổng doanh thu: 1.288.158.319.021 đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 71.320.880.050 đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: 14.485.813.035 đồng
- Trong đó: Thuế TNDN phải nộp: 14.723.672.400 đồng
- Thuế TNDN hoãn lại: (237.859.365) đồng
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 56.835.067.015 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối của các năm trước chuyển sang: 7.871.170.870 đồng
- Tổng lợi nhuận phân phối: 64.706.237.885 đồng

2. Phân phối lợi nhuận:

- Chi trả cổ tức 20% / mệnh giá cổ phiếu: 26.000.000.000 đồng
- Trong đó:
 - Chi trả cổ tức đợt 1: 16%: 20.800.000.000 đồng
 - * Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức: 08/06/2026
 - Chi trả cổ tức đợt 2: 4%: 5.200.000.000 đồng
 - * Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức: 02/11/2026
- Trích quỹ thưởng Người quản lý Công ty: 787.183.894 đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 7.000.000.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 23.047.883.121 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối: 7.871.170.870 đồng



Phản biểu quyết:

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội: _____ cổ phiếu
- Số phiếu đồng ý: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%
- Số phiếu không đồng ý: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%
- Số phiếu trắng: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%

Thứ 2: Thông qua các báo cáo:

1. Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2025 của Ban kiểm soát.

Phản biểu quyết:

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội: _____ cổ phiếu
- Số phiếu đồng ý: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%
- Số phiếu không đồng ý: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%
- Số phiếu trắng: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%

Thứ 3: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026:

- Tổng doanh thu: 1.284.951.000.000 đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 72.232.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 57.526.000.000 đồng
- Cổ tức: 16% / mệnh giá cổ phiếu

Phản biểu quyết:

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội: _____ cổ phiếu
- Số phiếu đồng ý: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%
- Số phiếu không đồng ý: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%
- Số phiếu trắng: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%

Thứ 4: Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 tại Công ty, trên cơ sở ý kiến đề xuất của Ban kiểm soát.

Phản biểu quyết:

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội: _____ cổ phiếu
- Số phiếu đồng ý: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%
- Số phiếu không đồng ý: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%
- Số phiếu trắng: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%

Thứ 5: Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 và mức thù lao năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách và người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký Hội đồng quản trị:

1. Quỹ thù lao thực hiện năm 2025:
 - ✓ Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 696 triệu đồng (sáu trăm chín mươi sáu triệu đồng).
 - ✓ Thù lao thực hiện năm 2025 của người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký Hội đồng quản trị (không tính vào quỹ thù lao của thành viên Hội đồng

quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách): 5 triệu đồng / tháng (năm triệu đồng / tháng).

2. Mức thù lao năm 2026:

- ✓ Thành viên HĐQT không chuyên trách: 7 triệu đồng / người / tháng.
- ✓ Thành viên BKS không chuyên trách: 4 triệu đồng / người / tháng.
- ✓ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Hội đồng quản trị: 5

triệu đồng / tháng.

Phản biểu quyết:

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội: _____ cổ phiếu
- Số phiếu đồng ý: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%
- Số phiếu không đồng ý: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%
- Số phiếu trắng: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%

Thứ 6: Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định về đơn giá và các điều khoản của hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2027 ký kết với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV trong thời gian chưa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027. Trong trường hợp này, Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 về đơn giá hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2027 mà Hội đồng quản trị đã thông qua.

Phản biểu quyết:

- Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội: _____ cổ phiếu
- Số phiếu đồng ý: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%
- Số phiếu không đồng ý: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%
- Số phiếu trắng: _____ cổ phiếu, đạt tỷ lệ _____%

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn tổ chức ngày 24 tháng 04 năm 2026 sẽ được thông qua toàn văn tại Đại hội và được đăng tải trên website: www.capnuoccholon.com.vn trong 24 giờ sau khi kết thúc Đại hội để Quý cổ đông có thông tin.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN
TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tọa Đại hội

SAIGON WATER CORPORATION
**CHO LON WATER SUPPLY JOINT STOCK
 CÔNG TY CỔ PHẦN
 CẤP NƯỚC
 CHỢ LƠN**
 No. /NQ-CNCL

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Ho Chi Minh City, day month year 2026

DRAFT
RESOLUTION
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHO LON WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHO LON WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

Pursuant to Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, of the National Assembly and its amendments and supplements;

Pursuant to the Charter on the organization and operation of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company;

Pursuant to the Meeting Minutes of the General Meeting of Shareholders and the Vote Counting Records at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company on April 24, 2026.

RESOLVED:

Firstly: Approval of the business results report and profit distribution for 2025:

1. Business Results:

| | |
|---|-----------------------|
| - Total revenue: | 1,288,158,319,021 VND |
| - Total profit before tax: | 71,320,880,050 VND |
| - Corporate income tax: | 14,485,813,035 VND |
| Including: ✓ Payable corporate income tax: | 14,723,672,400 VND |
| ✓ Deferred corporate income tax: | (237,859,365) VND |
| - Profit after corporate income tax: | 56,835,067,015 VND |
| - Undistributed profit from previous years carried forward: | 7,871,170,870 VND |
| - Total distributable profit: | 64,706,237,885 VND |

2. Profit Distribution:

| | |
|---|--------------------|
| - Dividend payment: 20% | 26,000,000,000 VND |
| <i>Including:</i> | |
| ✓ First dividend payment: 16% | 20,800,000,000 VND |
| *Final registration date for dividend entitlement: June 8, 2026 | |
| ✓ Second dividend payment: 4% | 5,200,000,000 VND |
| *Final registration date for dividend entitlement: November 2, 2026 | |
| - Allocation to the Management Bonus Fund: | 787,183,894 VND |
| - Allocation to the Development Investment Fund: | 7,000,000,000 VND |
| - Allocation to the Reward and Welfare Fund: | 23,047,883,121 VND |
| - Remaining undistributed profit: | 7,871,170,870 VND |

Voting Section:

- Total number of shares with voting rights at the Meeting: _____ shares
- Number of votes in agreement: _____ shares, accounting for _____%
- Number of votes in disagreement: _____ shares, accounting for _____%
- Number of abstentions: _____ shares, accounting for _____%

Secondly: Approval of the reports:

1. Summary report on the activities of the Board of Directors for 2025.
2. Evaluation report on business operations and financial status for 2025 by the Supervisory Board.

Voting Section:

- Total number of shares with voting rights at the Meeting: _____ shares
- Number of votes in agreement: _____ shares, accounting for _____%
- Number of votes in disagreement: _____ shares, accounting for _____%
- Number of abstentions: _____ shares, accounting for _____%

Thirdly: Approval of the business plan for 2026:

- Total revenue: 1,284,951,000,000 VND
- Total accounting profit before tax: 72,232,000,000 VND
- Profit after tax: 57,526,000,000 VND
- Dividend: 16% per par value of shares

Voting Section:

- Total number of shares with voting rights at the Meeting: _____ shares
- Number of votes in agreement: _____ shares, accounting for _____%
- Number of votes in disagreement: _____ shares, accounting for _____%
- Number of abstentions: _____ shares, accounting for _____%

Fourthly: It is unanimously agreed to select AFC Vietnam Auditing Company Limited as the auditing unit to conduct the audit of the financial statements for the year 2026 at the Company, based on the recommendation of the Supervisory Board.

Voting Section:

- Total number of shares with voting rights at the Meeting: _____ shares
- Number of votes in agreement: _____ shares, accounting for _____%
- Number of votes in disagreement: _____ shares, accounting for _____%
- Number of abstentions: _____ shares, accounting for _____%

Fifthly: The remuneration fund for the year 2025 and the remuneration level for the year 2026 for non-executive members of the Board of Directors, non-executive members of the Supervisory Board, and the person in charge of corporate governance cum Secretary of the Board of Directors:

1. Remuneration fund for the year 2025:
✓ Remuneration fund for the year 2025 for non-executive members of the Board of Directors, non-executive members of the Supervisory Board: 696 million VND (six hundred ninety-six million VND).

✓ Remuneration for the year 2025 for the person in charge of corporate governance cum Secretary of the Board of Directors (not included in the remuneration fund for non-executive members of the Board of Directors, non-executive members of the Supervisory Board): 5 million VND per month (five million VND per month).

2. Remuneration level for the year 2026:

✓ Non-executive members of the Board of Directors: 7 million VND per person per month.

✓ Non-executive members of the Supervisory Board: 4 million VND per person per month.

✓ Person in charge of corporate governance cum Secretary of the Board of Directors: 5 million VND per month.

Voting Section:

- Total number of shares with voting rights at the Meeting: _____ shares
- Number of votes in agreement: _____ shares, accounting for _____ %
- Number of votes in disagreement: _____ shares, accounting for _____ %
- Number of abstentions: _____ shares, accounting for _____ %

Sixthly: It is unanimously authorized for the Board of Directors to review and decide on the unit price and terms of the wholesale water supply contract for the year 2027 to be signed with Saigon Water Corporation during the period before the 2027 Annual General Meeting of Shareholders is convened. In this case, the Board of Directors is responsible for reporting to the 2027 Annual General Meeting of Shareholders on the unit price of the wholesale water supply contract for the year 2027 that the Board of Directors has approved.

Voting Section:

- Total number of shares with voting rights at the Meeting: _____ shares
- Number of votes in agreement: _____ shares, accounting for _____ %
- Number of votes in disagreement: _____ shares, accounting for _____ %
- Number of abstentions: _____ shares, accounting for _____ %

The resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Cho Lon Water Supply Joint Stock Company held on April 24, 2026, will be fully approved at the Meeting and posted on the website within 24 hours after the conclusion of the Meeting for shareholders' information. www.capnuoccholon.com.vn

**CHO LON WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY
ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
Chairman of the Meeting**